



Ngân hàng Kiên Long - Sẵn lòng chia sẻ.

NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
ANNUAL REPORT
2011**



MỤC LỤC

Contents

TỔNG QUAN	01	OVERVIEW	01
THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HĐQT	05	MESSAGE FROM THE CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS	06
THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC	09	MESSAGE FROM THE GENERAL DIRECTOR	09
CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH TỪ NĂM 2007 – 2011	10	FINANCIAL INDICATORS IN THE 2007 – 2011 PERIOD	11
MÔ HÌNH TỔ CHỨC	12	ORGANIZATIONAL CHART	12
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	14	THE BOARD OF DIRECTORS	14
BAN KIỂM SOÁT	20	THE BOARD OF SUPERVISORS	20
BAN ĐIỀU HÀNH	22	THE BOARD OF MANAGEMENT	22
THÔNG TIN NGÂN HÀNG	26	CORPORATE PROFILE	26
CÁC GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU	28	NOBLE AWARDS	28
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2011 & KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012	31	PERFORMANCE REPORT IN 2011 AND DEVELOPMENT ORIENTATION TOWARDS 2012	31
PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI VÀ NGUỒN NHÂN LỰC	32	OPERATION NETWORK EXPANSION AND HUMAN RESOURCES DEVELOPMENT	33
SỰ KIỆN NĂM 2011	34	REMARKABLE EVENTS IN 2011	35
HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG	36	SOCIAL AND CHARITY ACTIVITIES	37
BÁO CÁO KẾT QUẢ NĂM TÀI CHÍNH 2011	39	MAJOR FISCAL FIGURES IN 2011	39
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	40	2011 PERFORMANCE REPORT	40
BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	45	REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS	45
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012	46	BUSINESS PLAN TOWARDS 2012	47
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU NĂM 2012	48	MAJOR FINANCIAL TARGETS IN 2012	48
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	49	CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENT	49
BÁO CÁO KIỂM TOÁN	50	AUDITORS' REPORT	51
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	52	CONSOLIDATED BALANCE SHEET	54
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	56	CONSOLIDATED STATEMENT OF CASH FLOWS	58
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	60	CONSOLIDATED INCOME STATEMENT	61
MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG	64	OPERATION NETWORK	67

TỔNG QUAN

Overview



TRIẾT LÝ KINH DOANH

Kienlong Bank phát triển bền vững trên nền tảng của chữ “Xanh” và chữ “Tâm”.

✿ Chữ “**Xanh**” luôn được đề cao nhằm phát triển ngân hàng thông qua tất cả các dịch vụ và hoạt động của Kienlong Bank nhằm mục tiêu mang lại lợi ích thiết thực đối với cộng đồng xã hội.

✿ Chữ “**Tâm**” được xem là nền tảng để xây dựng mối quan hệ gắn gũi giữa con người với con người.

TÂM NHÌN

Trở thành thương hiệu “**Xanh**” đầu tiên trong ngành ngân hàng tại Việt Nam và phát triển bền vững trong mô hình tập đoàn tài chính Kiên Long.

Our Business Philosophy

Kienlong Bank is expected to develop in a stable manner based on 2 values of “Green” and “Kind-hearted”.

✿ *“Green” value is always put in the top priority to enhance all modern banking products and services, provide the society with essential benefits.*

✿ *“Kind-hearted” value is considered as a firm foundation to build up close relationship among people.*

Our Vision

Becoming the first “Green” brand in Vietnam banking sector and developing strongly toward the model of a financial group.



Ông **Trần Hưng Thịnh** | Chủ tịch HĐQT
Mr. Tran Hung Thinh | Chairman of the BOD

THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HĐQT

Kính thưa quý vị !

Năm 2011 là năm có nhiều khó khăn đối với nền kinh tế: lạm phát vẫn tăng cao, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất và kinh doanh. Chính phủ thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt, cắt giảm đầu tư công, giảm bội chi ngân sách nhà nước, Ngân hàng Nhà nước thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng.

Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn của nền kinh tế, Ngân hàng Kiên Long (Kienlong Bank) vẫn đảm bảo hoạt động hiệu quả, an toàn và ổn định trong quản trị điều hành và kinh doanh. Đến cuối năm 2011, mạng lưới hoạt động Ngân hàng Kiên Long là 96 điểm giao dịch bao gồm: 01 Hội sở chính, 26 Chi nhánh (trong đó 03 Chi nhánh chuẩn bị khai trương : Chi nhánh Vũng Tàu, Chi nhánh Bình Định, Chi nhánh Bình Thuận) và 69 Phòng giao dịch, phủ mạng lưới hoạt động 25 tỉnh, thành trên toàn quốc. Mạng lưới Ngân hàng Kiên Long đã phủ kín ở khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long và đã có mặt ở hầu hết các tỉnh, thành trọng điểm trên cả nước.

Tính đến hết năm 2011, tổng tài sản của Kienlong Bank là 17.849 tỷ đồng, tăng 41% so với đầu năm; tổng nguồn vốn huy động đạt 14.010 tỷ đồng, tăng 52% so với đầu năm; dư nợ cho vay đạt 8.404 tỷ đồng, tăng 20% so với đầu năm; nợ xấu được kiểm soát thấp hơn mức cho phép của Ngân hàng Nhà nước; lợi nhuận trước thuế là 525 tỷ đồng, tăng 103% so với năm 2010. Năm 2011, Ngân hàng Kiên Long đã triển khai thành công và đưa vào sử dụng chương trình TCBS trên toàn hệ thống ngân hàng - một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị, phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Nhận định năm 2012 là năm tiếp tục khó khăn với thị trường tài chính Ngân hàng Việt Nam, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Kienlong Bank đã đặt ra các chỉ tiêu phấn đấu là tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng, chiếm lĩnh thị trường trên cơ sở đảm bảo an toàn, bền vững. Một số chỉ tiêu tài chính cụ thể trong

năm 2012 của Kienlong Bank là: Tổng tài sản tăng 15%, nguồn vốn huy động tăng 15%, dư nợ cho vay tăng 15%, tỷ lệ nợ xấu dưới mức 2%, lợi nhuận trước thuế tăng 19%, tỷ lệ cổ tức dự kiến lớn hơn 12%.

Tiếp tục mở rộng các hoạt động liên kết, hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước để dẫn nâng cao về tiềm lực tài chính. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, hiện đại hóa công nghệ ngân hàng, mở rộng mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch ở các tỉnh trọng điểm, đặc biệt ở Khu vực Duyên hải Miền Trung, Tây Nguyên và ở Khu vực Miền Bắc. Phấn đấu trong năm 2012 sẽ thành lập thêm 8 chi nhánh và 22 phòng giao dịch, nâng 125 điểm giao dịch trong toàn hệ thống.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường quảng bá và xây dựng thương hiệu Kienlong Bank trở thành thương hiệu mạnh, uy tín, chất lượng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Phát triển và phong phú hóa hệ thống sản phẩm dịch vụ hướng về từng phân khúc khách hàng nhằm cung cấp ngày càng nhiều sản phẩm dịch vụ đa tiện ích và văn minh. Đặc biệt là trong quý I năm 2012 sẽ đưa vào sử dụng thẻ ATM Kienlong Bank, khi điều kiện cho phép sẽ thành lập các công ty trực thuộc như: Công ty bất động sản Kienlong Land, Công ty chứng khoán Kienlong Bank, Công ty đầu tư tài chính...

Thay mặt HĐQT chúng tôi xin gửi lời cảm ơn tới quý cổ đông, quý khách hàng, các đối tác trong và ngoài nước đã hỗ trợ, đồng hành cùng chúng tôi trong suốt một năm qua, mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ, hợp tác và giúp đỡ của quý vị trong thời gian tới.

Xin gửi lời chào trân trọng!



Message from The Chairman of The Board of Directors

Ladies and Gentlemen !

2011 was a year laced with many challenges: the inflation rate was high, many enterprises faced difficulties in their businesses. The Government implemented tight fiscal policy, cut public investment and reduced the state budget, the State Bank of Vietnam (SBV) carried out tight, prudent monetary policy.

In spite of many challenges, Kienlong Bank ensured a safe and sound manner in its business operation. As at end-2011, Kienlong Bank owned 96 branches and sub-branches including 1 Head Office, 26 branches (in which 3 branches in Vung Tau, Binh Dinh, Binh Thuan are about to be opened) and 69 sub-branches, covering 25 provinces nationwide. Up to now, Kienlong Bank's operation network has spread over all provinces in Mekong Delta Region and many key provinces across the country.

As at end-2011, the total assets of VND17,849 billion, up 41% compared to early-2011, total mobilized fund reached VND14,010 billion, an increase of 52% against the early of the year, outstanding credit was VND8,404 billion and increased by 20% in comparison with the early 2011 figures, the bad debt was controlled lower than the level required by the SBV; pre-tax profit was VND525 billion, up 103% compared to 2010 figures. In 2011, TCBS system was successfully applied and put into operation in the whole network. This is a modern Core Banking system which helps Kienlong Bank enhance its management tasks and ensure better customer service delivery.

2012 is also considered to be a difficult year for Vietnam's banking and finance market. Thus, Kienlong Bank's Board of Directors and Board of Management set specific targets to accelerate growth and dominate the market in a safe and sound manner. These are some specific financial targets: the total assets to increase

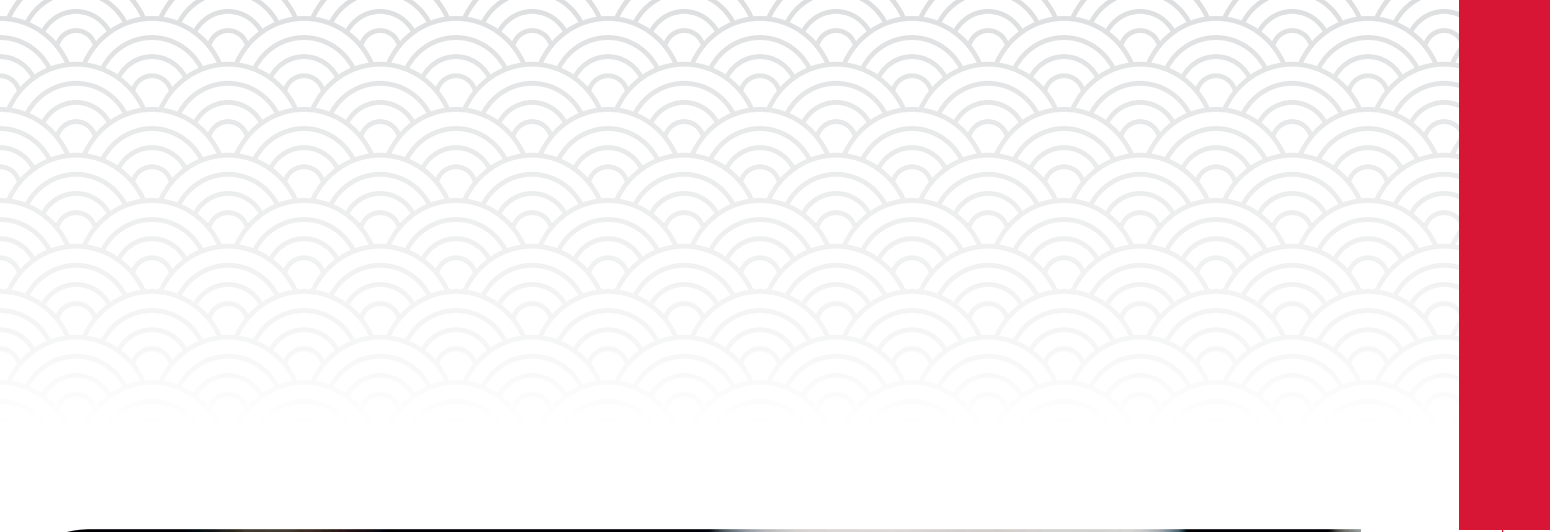
15%, the mobilized fund to be up 15%, outstanding credit to rise 15%, bad debt less than 2%, pre-tax profit to increase to 19%, dividend rate to more than 12%.

The Bank continues to broaden cooperation activities with foreign and domestic strategic partners to enhance its financial potential. The Bank will also deeply invest in infrastructure construction, banking technology modernization, and network expansion in key provinces, especially provinces in Central Coast region, Highlands and The North of Vietnam. Kienlong Bank has strived to further open 8 branches and 22 sub-branches nationwide in order to own 125 transaction points in the whole system in 2012.

The Bank continues to bolster recruitment procedures and human resources training, promote its brand name and develop Kienlong Bank to become a strong, reliable and qualified bank in fields of banking and finance. The Bank will develop and diversify its products and services system toward each customer segment to provide more and more utilities. Especially, in the first quarter of 2012, Kienlong Bank will put its ATM card into use; and this Bank expects to establish Kienlong Real Estate Company (Kienlong Land), Kienlong Securities Company and Kienlong Financial Investment Company, etc.

On behalf of the Board of Directors, we would like to express our sincere thanks to all customers, local and foreign partners for your trust and great support during the past time. We hope to further receive valuable and effective cooperation from our stakeholders in the years ahead.

Yours faithfully,





Ông **Trương Hoàng Lương** | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Mr. Trương Hoàng Lương | Vice-Chairman of the BOD cum General Director



THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC

Message from The General Director

Ngân hàng Kiên Long đề ra phương châm và tôn chỉ hoạt động trong thời kỳ mới, đó là xây dựng một **NGÂN HÀNG XANH**, màu xanh của sức trẻ, nhiệt huyết, của những hy vọng bay cao, bay xa, của môi trường làm việc trong sạch, chuyên nghiệp và tôn chỉ đó là “*Ngân hàng Kiên Long – Sẵn lòng chia sẻ*”. Chia sẻ với những khó khăn của khách hàng, chia sẻ những lo toan và gánh vác một phần trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

*With the motto willing to share, Kienlong is expected to build up a **GREEN BANK** with the dynamic, ethical and professional employees who are always listening to customers’ opinions and ready to share difficulties with customers as well as have high awareness of social responsibilities.*

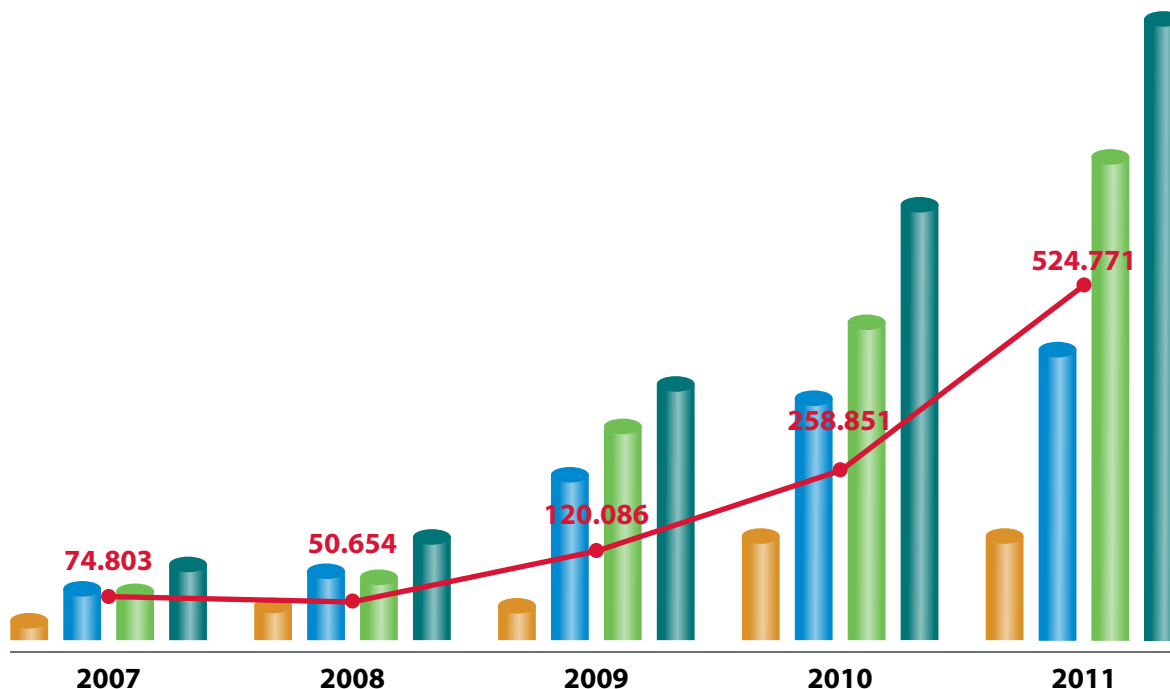


CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH từ năm 2007 – 2011

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2007	2008	2009	2010	2011	Tăng trưởng bình quân/năm (%)
Tổng tài sản	2.200.856	2.939.018	7.480.050	12.577.785	17.849.201	168,76
Vốn điều lệ	580.003	1.000.000	1.000.000	3.000.000	3.000.000	150,81
Dư nợ cho vay	1.531.742	2.195.377	4.874.377	7.008.000	8.403.856	153,05
Vốn huy động	1.528.443	1.845.561	6.286.156	9.167.773	14.010.459	174,00
Lãi trước thuế	74.803	50.654	120.086	258.851	524.771	162,75

ĐVT: Triệu đồng



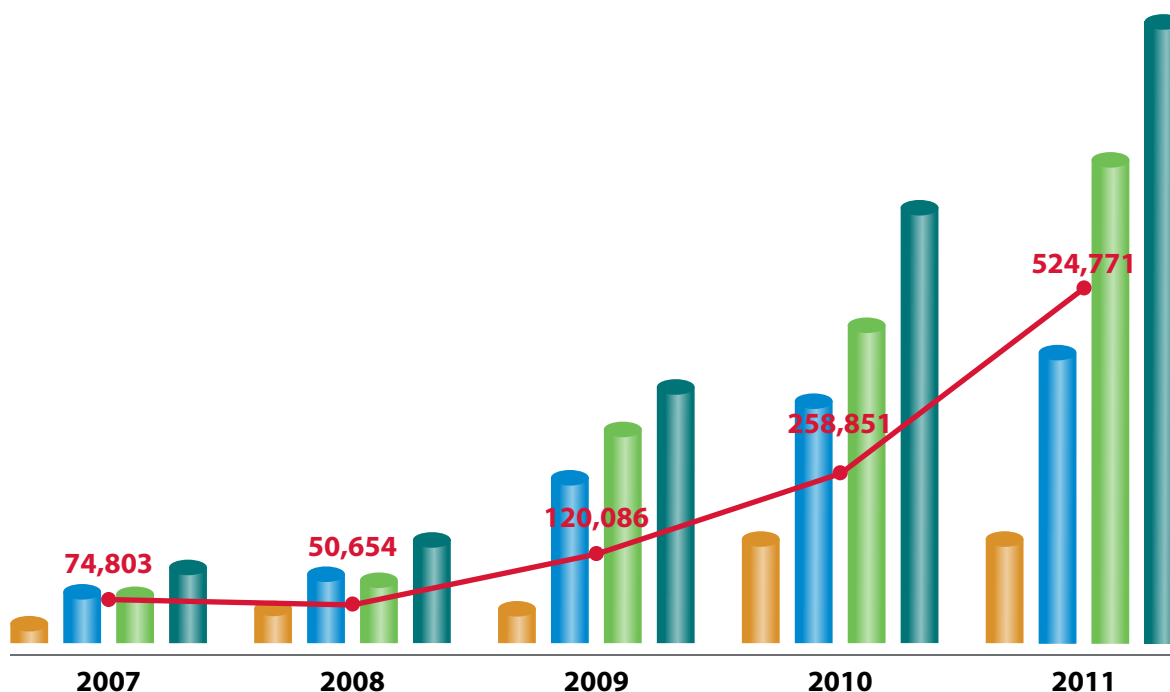
Biểu đồ hoạt động tài chính từ năm 2007 – 2011

Financial Indicators in the 2007 – 2011 period

Unit: VND million

Main targets	2007	2008	2009	2010	2011	Average growth rate/year (%)
Total assets	2,200,856	2,939,018	7,480,050	12,577,785	17,849,201	168.76
Chartered capital	580,003	1,000,000	1,000,000	3,000,000	3,000,000	150.81
Outstanding loans	1,531,742	2,195,377	4,874,377	7,008,000	8,403,856	153.05
Mobilized funds	1,528,443	1,845,561	6,286,156	9,167,773	14,010,459	174.00
Profit before tax	74,803	50,654	120,086	258,851	524,771	162.75

Unit: VND million



Business results in the 2007 – 2011 period



MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Organizational Chart



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
General Meeting of Shareholders

Ban kiểm soát
Board of Supervisors

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Board of Directors

Hội đồng TĐKT - Kỷ luật
Emulation & Disciplinary Council

Ủy ban Xử lý Rủi ro
Risk Management Committee

Ủy ban Nhân sự
Human Resources Committee

TỔNG GIÁM ĐỐC
General Director

Các Phó Tổng Giám Đốc
Deputy General Directors

Khối Tín dụng - Đầu tư
Credit & Investment Group

Phòng Quản lý tín dụng
Credit Management Department

Phòng Thẩm định tài sản
Asset Appraisal Department

Phòng Đầu tư
Investment Department

Khối Tài chính - Kế hoạch
Finance & Planning Group

Phòng Kế toán - Tài chính
Accounting & Finance Department

Phòng Kế hoạch tổng hợp
Planning Department

Trung tâm thanh toán
Payment Centre

Khối Quản trị rủi ro
Risk Management Group

Phòng Quản lý rủi ro
Risk Management Department

Phòng Kiểm tra - Kiểm soát nội bộ
Internal Audit Department

Khối Ngân quỹ
Treasury Group

Phòng QL nguồn vốn và KD tiền tệ
Money Management & Currency Trading Department

Phòng Nghiệp vụ NH quốc tế
International Banking Department

Phòng kho quỹ
Cash Department

Trung tâm thẻ
Card Centre

Khối Hỗ trợ
Supporting Group

Phòng Nhân sự
Human Resources Department

Phòng Công nghệ thông tin
Information Technology Department

Phòng Pháp chế và Xử lý nợ
Legal & Liability Management Department

Phòng Tiếp thị
Marketing Department

Phòng Hành chính - Quản trị
Administration Department

Công ty QL nợ và Khai thác tài sản
Asset Exploitation & Liability Management Co.

Mạng lưới các chi nhánh
Network System

Chi nhánh
Branches

Chi nhánh
Branches

Chi nhánh
Branches

Phòng Kế toán và DVKH
Customer Service & Accounting Department

Phòng giao dịch
Sub-branches

Phòng tín dụng
Credit Department

Phòng giao dịch
Sub-branches

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

The Board of Directors



- Ông **Trần Hưng Thịnh**

Chủ tịch HĐQT
Thành viên sáng lập

Sinh năm 1951, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, Chủ tịch HĐQT từ năm 1995 đến nay.

- **Mr. Tran Hung Thinh**

*Chairman of the BOD
The founder of Kienlong Bank*

(Born in 1951). He graduated from University of Economics, HCMC, majoring in banking. He has joined in Kienlong Bank since 1995 and has been appointed as a Chairman of the BOD.



▪ Ông **Trương Hoàng Lương**

Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Thành viên sáng lập

Sinh năm 1962, là Kỹ sư Nông nghiệp Trường ĐH Cần Thơ, Thạc sĩ Ngành Ngân hàng, Tiến sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐHKT - TP.HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Kiên Long từ khi thành lập Ngân hàng tới nay.

▪ *Mr. Trương Hoàng Lương*

*Vice-chairman of the BOD
cum General Director
The founder of Kienlong Bank*

(Born in 1962). He graduated as an agricultural engineer from Can Tho University. He has got a Master Degree of Banking and a PhD Degree in Business Administration from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1995 and served as a Vice-chairman of the BOD cum General Director of Kienlong Bank until now.



▪ Ông **Vũ Đức Cần**

Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1964, là Cử nhân Công nghệ - Thông tin Trường ĐH Quốc gia TP. HCM, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐH KT - TP.HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1998, thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Khu vực Miền Tây.

▪ *Mr. Vu Duc Can*

*Member of the BOD
cum Deputy General Director*

(Born in 1964). He gained a BA degree in Information Technology from Vietnam National University, HCMC and an MBA from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1998 as a member of the BOD cum Deputy General Director of the Western region.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

The Board of Directors



▪ Ông **Vũ Thế Thanh**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1967, là Cử nhân Kinh tế Trường ĐHKT - TP. HCM, Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1996, hiện là thành viên HĐQT.

▪ **Mr. Vu The Thanh**

Member of the BOD

(Born in 1967). He is a Bachelor of Economics, University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1996. At present, he is a member of the BOD.



▪ Ông **Nguyễn Hữu Thọ**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1951. Ông là Kỹ sư điện, từng là GD Xí nghiệp Cơ điện kiêm Bí thư Đảng uỷ Xí nghiệp Liên hiệp Điện cơ. Sau đó Ông về công tác tại Cty Du lịch TP. HCM, hiện Ông đang là TGD Cty Du lịch Sài Gòn.

▪ **Mr. Nguyen Huu Tho**

Member of the BOD

(Born in 1951). He graduated as an electrician engineer, he held a Director cum Party Secretary of Electro-Mechanical Enterprise. After that, he has worked at Saigontourist as a General Director until now.



▪ Ông **Phạm Văn Năng**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1951 ở Bạc Liêu, là Phó Tiến sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng ở Trường ĐHKT - TP. HCM, nguyên là giảng viên, Trưởng Bộ môn Ngân hàng, Phó Trưởng Khoa Kế Tài Ngân, Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính, Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng Trường ĐHKT - TP. HCM.

▪ *Mr. Pham Van Nang*

Member of the BOD

(Born in 1951). He has got a PhD degree from University of Economics, HCMC, majoring in Banking – Finance. He used to be a lecturer, a Deputy Head of Accounting-Finance-Banking Department, an Administrative Manager, a Deputy Rector and a Rector of University of Economics, HCMC.



▪ Ông **Huỳnh Bá Lân**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1956 ở Phú Yên, là Tiến sĩ toán học ở Cộng hoà Liên Bang Nga. Từng là Cán bộ giảng dạy Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật, Trường ĐH Bách khoa TP. HCM. Trưởng Ban cố vấn Công ty Kiên Á. Hiện Ông là Chủ tịch HĐQT Trường ĐH Kinh tế – Tài chính TP. HCM.

▪ *Mr. Huynh Ba Lan*

Member of the BOD

(Born in 1956). He earned his PhD degree in mathematics from Moscow University in Russia. He used to work at the University of Technology and Education, HCMC and University of Technology, HCMC as a lecturer. Now he is a Chairman of the BOD of the University of Economics and Finance, HCMC.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

The Board of Directors



▪ Ông **Nguyễn Văn Hòa**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1969, tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế Trường ĐHKT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Á Châu năm 1995, đến năm 1997 ông được bổ nhiệm chức vụ Phó Phòng Kế toán Hội sở, hiện ông đảm nhiệm cương vị Kế toán trưởng Ngân hàng Á Châu từ năm 2002 đến nay.

▪ *Mr. Nguyen Van Hoa*

Member of the BOD

(Born in 1969). He graduated from University of Economics, HCMC. He has worked for ACB since 1995. In 1997, he was appointed as a Deputy Chief Accountant at ACB's Head Office. Since 2002, he has served as a Chief Accountant at ACB Bank until now.



▪ Ông **Bùi Xuân Khu**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1950 ở Bắc Ninh, Cử nhân Kinh tế, nguyên là TGD Công ty Dệt may Việt Nam, Thứ Trưởng Bộ Công Nghiệp, Thứ trưởng Bộ Công Thương.

▪ *Mr. Bui Xuan Khu*

Member of the BOD

(Born in 1950). He is a Bachelor of Economics, University of Economics, HCMC. He used to be a General Director of Textile and Garment Company, Vice-minister of Industry and Vice-minister of Industry and Trade.



▪ Ông **Lê Quang Chính**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1969 ở Thanh Hoá, Thạc sĩ Kinh tế, từng là cán bộ, Phó phòng Tín dụng-Bảo lãnh Ngân hàng Ngoại thương TP. HCM và hiện nay là Phó Giám đốc Sở Giao dịch Ngân hàng TMCP Á Châu.

▪ **Mr. Le Quang Chinh**

Member of the BOD

(Born in 1969). He has got a Master Degree of Economics. He used to be a Deputy Manager of Credit-Guarantee Department at Vietcombank and currently, he is a Deputy Director of ACB Bank's Main Transaction Office.



▪ Ông **Lê Thanh Hải**

Ủy viên HĐQT

Sinh năm 1978 ở Hà Tĩnh, Cử nhân luật, hiện nay là Trưởng phòng Thẩm định tài sản kiêm Trưởng phòng Pháp chế- Ngân hàng TMCP Á Châu.

▪ **Mr. Le Thanh Hai**

Member of the BOD

(Born in 1978). He has got a Bachelor Degree of Laws and now he serves as a Manager of Asset Appraisal Department cum a Manager of Legal Department at ACB Bank.



BAN KIỂM SOÁT

The Board of Supervisors



▪ Ông **Nguyễn Chí Nhiều**

Trưởng Ban Kiểm soát

Sinh năm 1964, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, Trưởng Ban Kiểm Soát từ năm 2006 đến nay.

▪ **Mr. Nguyen Chi Nhiu**

Chief Supervisor

(Born in 1964). He has got a BA Degree majoring in Banking from University of Economics, HCMC. He joined in Kienlong Bank in 1995. Since 2006, he has served as a Chief Supervisor until now.



▪ Ông **Lê Thành Hưng**

Thành viên

Sinh năm 1966, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 2006, thành viên Ban Kiểm Soát từ năm 1995 đến nay.

▪ **Mr. Le Thanh Hung**

Member of the Board of Supervisors

(Born in 1966). He has got a BA Degree in Banking from University of Economics, HCMC. He joined in Kienlong Bank in 1995. Since 2006, he has served as a member of the Board of Supervisors until now.



▪ Ông **Nguyễn Văn Phú**

Thành viên

Sinh năm 1975, là Cử nhân Kinh tế. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 2006, thành viên Ban Kiểm Soát từ năm 2006 đến nay.

▪ **Mr. Nguyen Van Phu**

Member of the Board of Supervisors

(Born in 1975). He is a Bachelor of Economics. He joined in Kienlong Bank in 2006 as a member of the Board of Supervisors until now.

BAN ĐIỀU HÀNH

The Board of Management



▪ Ông **Trương Hoàng Lương**

Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Thành viên sáng lập

Sinh năm 1962, là Kỹ sư Nông nghiệp Trường ĐH Cần Thơ, Thạc sĩ Ngành Ngân hàng, Tiến sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐHKT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Ngân hàng Kiên Long từ khi thành lập Ngân hàng tới nay.

▪ *Mr. Trương Hoàng Lương*

*Vice-chairman of the BOD
cum General Director
The founder of Kienlong Bank*

(Born in 1962). He graduated as an agricultural engineer from Can Tho University. He has got a Master Degree of Banking and a PhD Degree in Business Administration from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1995 and served as a Vice-chairman of the BOD cum General Director of Kienlong Bank until now.



▪ Ông **Nguyễn Quang Toan**

Phó Tổng Giám đốc Thường trực

Sinh năm 1954, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, hiện là Phó TGD Thường trực Ngân hàng TMCP Kiên Long.

▪ **Mr. Nguyen Quang Toan**

Standing Deputy General Director

(Born in 1954). He has a BA Degree in Banking from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1995. He is the first Deputy General Director of the Bank.



▪ Ông **Vũ Đức Cần**

Phó Tổng Giám đốc Phụ trách CN Rạch Giá và Khu vực Miền Tây

Sinh năm 1964, là Cử nhân Công nghệ - Thông tin Trường ĐH Quốc gia TP. HCM, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường ĐHKT - TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1998, thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Khu vực Miền Tây.

▪ **Mr. Vu Duc Can**

Deputy General Director of the Western region and Rach Gia Branch

(Born in 1964). He gained a BA degree in Information Technology from Vietnam National University, HCMC and an MBA from University of Economics, HCMC. He has joined in Kienlong Bank since 1998 as a member of the BOD cum Deputy General Director of the Western region.





▪ Ông **Trịnh Phước Hùng**

Phó Tổng Giám đốc Phụ trách CN Sài Gòn và Khu vực Miền Đông

Sinh năm 1969, là Cử nhân chuyên ngành Kế toán Trường ĐH Ngân hàng - TP. HCM. Ông vào ngành ngân hàng từ năm 1991, hiện là Phó TGD Ngân hàng TMCP Kiên Long, phụ trách CN Sài Gòn và Khu vực Đông Nam bộ.

▪ **Mr. Trinh Phuoc Hung**

Deputy General Director of the South East region and Sai Gon Branch

(Born in 1969). He graduated from the Banking University, HCMC, majoring in Accounting. He has worked in the banking sector since 1991. At present, he holds the Deputy General Director of Kienlong Bank, in which he is responsible for the Southeast region and Saigon Branch.



▪ Ông **Phạm Công Văn**

Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Kinh doanh

Sinh năm 1962, Thạc sĩ Kinh tế chuyên ngành Lưu thông Tiền tệ và Tín dụng. Từng là GD Chi nhánh Sài Gòn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, Phó TGD Cty Cổ phần xe máy Hoa Lâm. Ông vào ngành ngân hàng từ năm 1991, hiện Ông là Phó TGD phụ trách khối Kinh doanh Ngân hàng TMCP Kiên Long.

▪ **Mr. Pham Cong Van**

Deputy General Director

(Born in 1962). He has got a Master of Credit and Currency Circulation. He used to hold a Director of Sai Gon Branch at Sacombank and a Deputy General Director at Hoa Lam Motorbike Jointstock Company. He has worked in banking sector since 1991. He is currently a Deputy General Director of Kienlong Bank, being responsible for the bank business development.



▪ Ông **Phạm Khắc Khoan**

Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Ngân quỹ và Thanh toán Quốc tế

Sinh năm 1960, là Cử nhân Toán trường ĐH Tổng hợp, Cử nhân Anh trường ĐH KHXH&NV, tốt nghiệp Thạc sĩ Kinh tế Đối ngoại tại Viện Hàn Lâm Ngoại thương Liên Bang Nga. Từng là Trưởng Phòng Kinh doanh Ngoại tệ, Giám đốc Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Vietcombank TW. Vào ngành ngân hàng từ năm 1982, hiện ông là Phó TGD phụ trách khối Ngân quỹ và Thanh toán quốc tế Ngân hàng TMCP Kiên Long.

▪ **Mr. Pham Khac Khoan**

Deputy General Director

(Born in 1960). He is a Bachelor of Maths at VN National University, a Bachelor of English at University of Social Sciences and Humanities, a Master of Foreign Economics at the Foreign Trade Academic Institute, Russia. He used to hold a Manager of Forex Trading Department and a Director of the Asset Exploitation & Liability Management Company, Vietcombank. He has worked in the banking sector since 1982. He is currently a Deputy General Director of Kienlong Bank, being responsible for the Treasury and International Trade.



▪ Ông **Nguyễn Châu**

Kế toán trưởng

Sinh năm 1967, là Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Ngân hàng Trường ĐHKT TP. HCM. Ông làm việc tại Ngân hàng Kiên Long năm 1995, năm 1998 được bổ nhiệm Phó Phòng Kế toán, hiện Ông đảm nhiệm cương vị Kế toán Trưởng Ngân hàng TMCP Kiên Long từ năm 2007 đến nay.

▪ **Mr. Nguyen Chau**

Chief Accountant

(Born in 1967). He graduated from University of Economics, HCMC, majoring in banking. He joined in Kienlong Bank in 1995 and was appointed as a Deputy Chief Accountant in 1998. After that, he has served as a Chief Accountant of Kienlong Bank since 2007 until now.



THÔNG TIN NGÂN HÀNG

Corporate Profile



Tên đầy đủ	: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long
Tên giao dịch quốc tế	: Kien Long Commercial Joint -Stock Bank
Tên gọi tắt	: Kienlong Bank
Mã giao dịch Swift	: KLBKVNXX
Chủ tịch Hội đồng Quản Trị	: Ông Trần Hưng Thịnh
Tổng Giám đốc	: Ông Trương Hoàng Lương
Mạng lưới hoạt động	: 96 CN và Phòng Giao dịch trên toàn quốc

- Giấy phép thành lập: Số 0056/NH-GP ngày 18/09/1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 27/10/1995, Ngân hàng Kiên Long chính thức đi vào hoạt động.
- Giấy phép đăng ký kinh doanh: Đăng ký lần đầu tiên, ngày 10 tháng 10 năm 1995, đăng ký lại lần thứ 2, ngày 07 tháng 07 năm 1997, đăng ký thay đổi lần thứ 26, ngày 31 tháng 12 năm 2010.

Hoạt động chính:

- Huy động vốn ngắn, trung và dài hạn theo các hình thức tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi thanh toán, chứng chỉ tiền gửi.
- Tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư, nhận vốn từ các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước.
- Cho vay ngắn, trung và dài hạn.
- Đầu tư vào các tổ chức kinh tế, làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng.
- Kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc.
- Thanh toán quốc tế.
- Đầu tư chứng khoán.
- Cung cấp các dịch vụ về đầu tư, các dịch vụ về quản lý nợ khai thác tài sản, cung cấp các dịch vụ ngân hàng khác.

Mã số thuế	: 1 7 0 0 1 9 7 7 8 7
Website	: www.kienlongbank.vn
Công ty Kiểm Toán	: Công ty Kiểm Toán và Dịch vụ Tin học TP. HCM

Chi nhánh Rạch Giá:

Địa chỉ	: 44 Phạm Hồng Thái, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
Điện thoại	: 077.3869950 – 3877541
Fax	: 077.3871171

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ	: 78 - 80 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, TP.HCM
Điện thoại	: 08.39333933
Fax	: 08.39309112
Email	: kienlong@kienlongbank.vn
Website	: www.kienlongbank.vn



Full name : Kienlong Commercial Joint-Stock Bank
International transaction name : Kienlong Commercial Joint-Stock Bank
Abbreviated name : Kienlong Bank
SWIFT code : KLBKVNXX
Chairman : Mr Tran Hung Thinh
General Director : Mr Truong Hoang Luong
Operation network : 96 branches and sub-branches nationwide

- Operation license No.0056/NH-GP dated September 18, 1995 of the Governor of the State Bank of Vietnam. Kienlong Bank was officially put into operation in October 27, 1995.
- Business registration certificate: the first registration on October 10, 1995, the second adjustment on July 7, 1997 and the 26th change on December 31, 2010.

Principle activities:

- Mobilizing short, medium and long-term capital in the form of time deposits, demand deposits, certificates of deposit;
- Receiving investment funds, receiving capital from local and overseas financial institutions;
- Granting short, medium and long-term loans;
- Investing in financial institutions; providing settlement services to customers;
- Dealing in foreign exchange, gold;
- Providing international payment services;
- Investing in securities and providing consultancy services for stock investment;
- Providing asset exploitation and liability management services and other banking services.

Tax code : 1700197787
Website : www.kienlongbank.vn
Auditor : HCM City Auditing and Informatics Service Limited Company

Rach Gia Branch:

Address : 44 Pham Hong Thai, Rach Gia City, Kien Giang Province
Tel : 077.3869950 – 3877541
Fax : 077.3871171

Sai Gon Branch:

Address : 78 - 80 Cach Mang Thang 8 Street, Ward 6, District 3, HCM City
Tel : 08.39333933
Fax : 08.39309112
Email : kienlong@kienlongbank.vn
Website : www.kienlongbank.vn



CÁC GIẢI THƯỞNG, DANH HIỆU

Noble Awards

Danh hiệu do Nhà nước XHCN Việt Nam trao tặng:

- Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2007)
- Bằng khen do Thủ tướng trao tặng (2006-2008)

Bằng khen do Thống đốc Ngân hàng Việt Nam trao tặng (Năm 2005 – 2008)

Bằng khen do Bộ trưởng Bộ Tài chính trao tặng (Năm 2005 – 2007)

Các giải thưởng khác:

- Cúp giải thưởng EDEN GROUP
- Cúp giải pháp tiếp thị tốt nhất năm 2007
- Cúp vàng Top 100 Thương hiệu Việt hội nhập WTO
- Cúp vàng WTO thương hiệu Việt dịch vụ chất lượng năm 2007
- Cúp vàng WTO thương hiệu Việt do khách hàng bình chọn năm 2007
- Báo SGTT cấp giấy Chứng nhận sản phẩm dịch vụ (ngân hàng tiết kiệm) tốt nhất năm 2011 do người tiêu dùng bình chọn.

Và nhiều giải thưởng, ghi nhận từ các tổ chức khác.





Awards conferred by The Socialist Republic of Vietnam:

- The 3rd rank Labor Medal (2007)
- The Certificate of Merit granted by the Prime Minister (2006-2008)

The Certificate of Merit granted by the Governor of the State Bank of Vietnam (2005 – 2008)

The Certificate of Merit granted by the Minister of Finance (2005 – 2007)

Other awards:

- The award presented by EDEN GROUP
- The award for the best marketing solutions in 2007
- The Viet Brand Top 100 Gold Cup in WTO Integration
- The Viet Brand quality-prestige services and products Gold Cup 2007
- The Viet Brand WTO Gold Cup voted by customers in 2007
- The best services and products voted by customers in 2011 (Saigon Marketing Newspaper).

And others presented by various organizations.





KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2011 & KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012

*Performance Report in 2011
and Development Orientation Towards 2012*



PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI VÀ NGUỒN NHÂN LỰC

Nếu như sự mở rộng của mạng lưới hoạt động khẳng định sự lớn mạnh của doanh nghiệp thì việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là nhân tố quan trọng khẳng định sự lớn mạnh đó. Với Kienlong Bank, 2011 là năm hoạt động phát triển mạng lưới và nguồn nhân lực được đánh giá là đạt hiệu quả.



Mạng lưới hoạt động mở rộng

Trong năm 2011, Ngân hàng Kiên Long đã đưa vào hoạt động 4 CN mới: CN Cà Mau, CN Sóc Trăng, CN Tiền Giang, CN Phú Yên và 6 Phòng giao dịch mới trực thuộc CN.

Đến cuối năm 2011, mạng lưới hoạt động Ngân hàng Kiên Long là 96 điểm giao dịch bao gồm: 01 Hội sở chính, 26 CN (trong đó 03 CN chuẩn bị khai trương : CN Vũng Tàu, CN Bình Định, CN Bình Thuận) và 69 Phòng giao dịch, phủ mạng lưới hoạt động 25 tỉnh, thành trên toàn quốc. Mạng lưới Ngân hàng Kiên Long đã phủ kín ở khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long và đã có mặt ở hầu hết các tỉnh, thành trọng điểm trên cả nước: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Bình Dương, Đồng Nai.

Nguồn nhân lực nâng cao

Tính đến 31/12/2011 tổng số nhân sự của toàn hệ thống Ngân hàng Kiên Long là 2.441 cán bộ nhân viên, tăng 24% so với năm 2010. Trong đó, cộng tác viên là 1.073 nhân viên.

Chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao và đạo đức là ưu tiên hàng đầu trong quy hoạch nguồn nhân lực, cán bộ nhân viên luôn luôn được đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Trong năm 2011, Ngân hàng Kiên Long tổ chức 134 khoá đào tạo (đạt 134% kế hoạch) cho 2.482 lượt nhân viên, tăng 130% so với năm 2010. Các khóa đào tạo là vận hành hệ thống TCBS, nghiệp vụ

chuyên môn, kỹ năng giao tiếp ứng xử, nghệ thuật bán hàng ...

Năm 2011, nhân sự Ngân hàng Kiên Long phát triển về cả số lượng và chất lượng đáp ứng cho sự phát triển bền vững và ổn định của ngân hàng.

Công nghệ thông tin, nền tảng của ngân hàng hiện đại

Công nghệ thông tin được quan tâm hàng đầu trong hoạt động ngân hàng hiện đại. Năm 2011, Ngân hàng Kiên Long đã vận hành thành công và đưa vào sử dụng chương trình TCBS trên toàn hệ thống ngân hàng - một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị, phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Công nghệ thông tin là công cụ hỗ trợ đắc lực trong quá trình phát triển kinh doanh của ngân hàng. Đặc biệt với năm 2011, Kienlong Bank đã vận hành thành công và đưa vào sử dụng chương trình TCBS trên toàn hệ thống ngân hàng - một sản phẩm Core Banking hiện đại nhằm tăng cường công tác quản trị, phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng dịch vụ và đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Operation Network Expansion and Human Resources Development



If the network expansion confirms the business strength, the quality improvement of human resources is an important factor which confirms that growth. With Kienlong Bank, network expansion and human resources development activities in 2011 have been considered to be effective.



Operation network expansion

In 2011, Kienlong Bank put into operation 4 new branches namely Ca Mau Branch, Soc Trang Branch, Tien Giang Branch, Phu Yen Branch and 6 new sub-branches.

As at end-2011, Kienlong Bank owned 96 branches and sub-branches including 1 Head Office, 26 branches (in which 3 branches in Vung Tau, Binh Dinh, Binh Thuan are about to be opened soon) and 69 transaction points, covering 25 provinces nationwide. Up to now, this Bank's operation network has spread over all provinces in Mekong Delta Region and many key provinces across the country such as: Ha Noi, Hai Phong, Daklak, Khanh Hoa, Binh Duong, Dong Nai.

Human Resources Development

As at end-2011, the total number of Kienlong Bank's employees was 2,441, an increase of 24% compared to the 2010 figure. Of which, there were 1,073 collaborators

Policies to attract the best qualified staffs are always given top priority in human resources planning, staff training also plays a major part to improve their professional skills.

In 2011, 134 training courses involved TCBS system operation, professional skills, communication skills, sales techniques... were organized for 2,482 employees, an increase of 130% in comparison with the 2010 figures.

Thanks to ever-expanded operation network in 2011, Kienlong Bank's human resources have developed in both quantities and qualities to speed up growth and financial stability of the Bank.

Information technology is a powerful tool in supporting the bank's development. Especially, in 2011, Kienlong Bank has been successfully operating and putting into use TCBS program in the entire system. This is a modern Core banking product to enhance the bank management, develop new products and ensure better customer services.

Information Technology – a critical foundation of modern banks

Information Technology is always paid special attention in modern banking activities. In 2011, TCBS was successfully put into operation in the entire system. This is one of the modern Core banking system's products to enhance the bank's management tasks and ensure better customer service delivery.



SỰ KIỆN NĂM 2011

Khai Trương

- Ngày 15/01/2011, Ngân hàng TMCP Kiên Long (Kienlong Bank) - CN Bạc Liêu tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Phước Long.
- Ngày 18/01/2011, Kienlong Bank - CN Sài Gòn tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Cộng Hoà.
- Ngày 25/01/2011, Kienlong Bank - CN Cần Thơ tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Vĩnh Thạnh.
- Ngày 20/04/2011, Kienlong Bank - CN Cần Thơ tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Bình Thủy.
- Ngày 20/05/2011, Kienlong Bank - CN Khánh Hòa tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Bình Tân.
- Ngày 27/05/2011, Kienlong Bank - CN An Giang tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Thoại Sơn.
- Ngày 06/06/2011, Kienlong Bank - CN Khánh Hòa tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Vạn Ninh.
- Ngày 20/06/2011, Kienlong Bank tổ chức lễ khai trương CN Cà Mau.
- Ngày 05/07/2011, Kienlong Bank - CN Bình Dương tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Dĩ An.
- Ngày 09/07/2011, Ngân hàng Kienlong Bank - CN Rạch Giá tổ chức lễ khai trương Phòng giao dịch Mỹ Lâm.
- Ngày 16/09/2011, Kienlong Bank tổ chức lễ khai trương CN Sóc Trăng.
- Ngày 19/09/2011, Kienlong Bank tổ chức lễ khai trương CN Tiền Giang.
- Ngày 23/09/2011, Kienlong Bank tổ chức lễ khai trương CN Phú Yên.

TÀI TRỢ

- Ngày 01/04/2011 – 15/04/2011, CB – NV và cộng tác viên trong hệ thống Ngân hàng Kiên Long đã vận động quyên góp với số tiền trên 120 triệu đồng cho các nạn nhân Sóng Thần Nhật Bản.
- Ngày 23/04/2011, Tài Trợ chương trình Expo 2011 do trường ĐH Kinh Tế – Luật ĐHQG Tp.HCM tổ chức.
- Ngày 05/07/2011, Ngân hàng TMCP Kiên Long - CN Trà Vinh cùng lãnh đạo UBND Thành phố Trà Vinh,

UBND Phường 3 và chính quyền tại địa phương tổ chức lễ bàn giao nhà tình nghĩa cho gia đình ông Đặng Văn Ngời – Thân nhân của Liệt sĩ Đặng Văn Ngải.

- Ngày 16/09/2011, Tài trợ Nhà tình nghĩa cho Quý vị người nghèo tỉnh Sóc Trăng.
- Ngày 16/10/2011, Tài trợ Chương trình Festival Piano 2011 do Nhạc viện TP. HCM tổ chức nhân kỷ niệm 55 năm thành lập.

Các sự kiện quan trọng

- Ngày 08/01/2011, ra mắt đội bóng đá Kienlong Bank - Kiên Giang mùa giải Hạng Nhất do Kienlong Bank tài trợ độc quyền.
- Ngày 22/01/2011, Kienlong Bank tổ chức lễ tổng kết năm tài chính 2010 và phương hướng hoạt động năm 2011.
- Ngày 17/02/2011, Tổ chức Lễ trao giải cho các khách hàng trúng thưởng trong chương trình Khuyến mãi “Rồng Phun Vàng”.
- Ngày 25/02/2011, tại Trụ sở CN Sài Gòn, Ngân hàng TMCP Kiên Long phối hợp với Hội Chữ thập đỏ TP. Hồ Chí Minh phát động tổ chức ngày Hội hiến máu nhân đạo.
- Ngày 11/04/2011, Báo SGTT cấp giấy Chứng nhận sản phẩm dịch vụ (ngân hàng tiết kiệm) tốt nhất năm 2011 do người tiêu dùng bình chọn.
- Ngày 15/08/2011, Triển khai chương trình “Tặng vở cho học sinh nghèo hiếu học” với tổng ngân sách trên 350.000.000đ.
- Ngày 22/08/2011, Kienlong Bank - Kiên Giang thăng hạng và có mặt ở giải V-League mùa bóng 2012 sau chiến thắng thuyết phục 3-1 trước TDC Bình Dương.
- Ngày 27/10/2011, Ngân hàng TMCP Kiên Long làm lễ khởi công xây dựng trụ sở mới CN Hậu Giang tại đường 1/5, Phường 1, Thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
- Ngày 23/12/2011, Kienlong Bank được Ngân hàng Nhà nước Việt nam chấp thuận mở CN tại 03 tỉnh: Vũng Tàu, Bình Thuận, Bình Định.

Remarkable events in 2011

Inauguration of branches and sub-branches

- **January 15, 2011:** Opened Phuoc Long Sub-branch (Kienlong Bank – Bac Lieu Branch).
- **January 18, 2011:** Opened Cong Hoa Sub-branch (Kienlong Bank – Sai Gon Branch).
- **January 25, 2011:** Opened Vinh Thanh Sub-branch (Kienlong Bank – Can Tho Branch).
- **April 20, 2011:** Opened Binh Thuy Sub-branch (Kienlong Bank – Can Tho Branch).
- **May 20, 2011:** Opened Binh Tan Sub-branch (Kienlong Bank – Khanh Hoa Branch).
- **May 27, 2011:** Opened Thoai Son Sub-branch (Kienlong Bank – An Giang Branch).
- **June 06, 2011:** Opened Van Ninh Sub-branch (Kienlong Bank – Khanh Hoa Branch).
- **June 20, 2011:** Opened Ca Mau Branch.
- **July 05, 2011:** Opened Di An Sub-branch (Kienlong Bank – Binh Duong Branch).
- **July 09, 2011:** Opened My Lam Sub-branch (Kienlong Bank – Rach Gia Branch).
- **September 16, 2011:** Opened Soc Trang Branch.
- **September 19, 2011:** Opened Tien Giang Branch.
- **September 23, 2011:** Opened Phu Yen Branch.

Sponsoring activities

- **April 01, 2011 – April 15, 2011:** Sponsored the Japan tsunami victims with the total cost of VND120 million.
- **April 23, 2011:** Sponsored Expo 2011 program held by University of Economics and Law, HCMC - Vietnam National University, HCMC.
- **July 05, 2011:** Jointly organized a ceremony to hand over a house of gratitude for Mr Dang Van Ngoi – a relative of martyr Dang Van Ngai by Kienlong Bank – Tra Vinh Branch, the People's Committee of Tra Vinh

Province, the People's Committee of Ward 3 and local authorities.

- **September 16, 2011:** Sponsored the "Fund for the poor" in Soc Trang province with a gratitude house.
- **October 16, 2011:** Sponsored the Piano Festival 2011 program held by HCMC Conservatory on the occasion of its 55th anniversary.

Important milestones

- **January 08, 2011:** Became the sole sponsor for Kienlong Bank – Kien Giang football team in the first-prize season.
- **January 22, 2011:** Held a summation ceremony for the fiscal year 2010 and set up development orientation towards 2011.
- **February 17, 2011:** Held the award ceremony for winners of the promotion program "Dragon breaths gold".
- **February 25, 2011:** Jointly held a humanity blood donating activities with HCMC Red Cross at Sai Gon Branch.
- **April 11, 2011:** Be granted a certificate of the best services & products voted by customers in 2011 (Saigon Marketing Newspaper).
- **August 15, 2011:** Sponsored the program "Offering notebooks to poor-but-studious students" with a total cost of VND350 million.
- **August 22, 2011:** Kienlong Bank – Kien Giang football team gained promotion and attended V-League 2012 after a convincing victory 3-1 against TDC Binh Duong.
- **October 27, 2011:** Held the groundbreaking ceremony for Hau Giang Branch on 1/5 Street, Ward 1, Vi Thanh City, Hau Giang Province.
- **December 23, 2011:** Been approved to further open 3 branches in Vung Tau, Binh Thuan, Binh Dinh by the State Bank of Vietnam.



HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG

Với phương châm: “Ngân hàng Kiên Long - Sẵn lòng chia sẻ”, năm qua Ngân hàng đã tổ chức quyền góp kinh phí hỗ trợ đồng bào bị lũ lụt tại các tỉnh Miền Trung, hỗ trợ các nạn nhân sóng thần Nhật Bản. Xây dựng nhà Đại đoàn kết, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Bảo trợ trẻ em nghèo, Quỹ khuyến học, Trẻ em nghèo khuyết tật, chăm lo Tết cho gia đình chính sách. Ngoài ra còn tài trợ tập vở, tặng hàng trăm suất học bổng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn học giỏi tại các Trường Đại học ở Khu vực TP. Hồ Chí Minh như: ĐH Kinh tế, Đại học Ngân hàng, Đại học Kinh tế – Tài chính và Trường CĐ Văn hóa – Nghệ thuật. Tài trợ Chương trình “Chắp cánh ước mơ” do Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh tổ chức, tài trợ chương trình: “Toàn cảnh ĐBSCL”, “Ký ức Miền Tây” do Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại Tp. Cần Thơ tổ chức, và nhiều chương trình phúc lợi xã hội khác với tổng kinh phí trên 5 tỷ đồng nhằm hỗ trợ, chia sẻ khó khăn với cộng đồng.



1	2
3	4

1. Lễ ký kết tài trợ Câu lạc bộ bóng đá Kiênlong Bank Kiên Giang.
2. Kiênlong Bank trao 15 suất học bổng cho sinh viên Trường ĐHKT TP.HCM.
3. Kiênlong Bank tài trợ chương trình “Chắp cánh ước mơ”, ảnh tại lễ tổng kết 2 năm thực hiện.
4. Cán bộ nhân viên Kiênlong Bank tự nguyện hiến máu nhân đạo.
5. Kiênlong Bank tài trợ Hội thao Trung Ương Đoàn.
6. Kiênlong Bank quyên góp 140 triệu đồng ủng hộ nhân dân Nhật Bản.
7. Kiênlong Bank tặng tập vở cho các em học sinh nghèo học giỏi nhân dịp lễ khai giảng năm học mới.
8. Kiênlong Bank trao tặng nhà tình nghĩa cho người có công với Cách mạng.

Social and Charity Activities

With the motto “Kienlong Bank – Willing to share”, Kienlong Bank has paid special attention to social and charity activities in the past year as follows: supporting victims in the flood-affected central region; supporting tsunami victims in Japan. Building “Great solidarity” houses; supporting the Gratitude Fund, Poor Children Protection Fund and Study Encouragement Fund; helping disadvantaged children and taking care of policy beneficiary families on Tet Holiday. Moreover, the Bank has also donated hundreds of scholarships to poor students with excellent results at the following schools: University of Economics, HCMC; Banking University, HCMC; University of Economics and Finance, HCMC; and College of Culture and Arts, HCMC. Kienlong Bank has sponsored “Chap canh uoc mo” (Making dreams come true) program held by Vietnam Television Centre in HCM City, “Overview of the Mekong Delta region” program and “Ky uc mien Tay” (Memory of the Western region) program held by Vietnam Television Center in Can Tho City, and other charity programs worth over VND5 billion in order to share difficulties with the community.



1. Kienlong Bank sponsored Kienlong Bank – Kien Giang football club.
2. Kienlong Bank granted 15 scholarships for students at University of Economics, HCMC.
3. Kienlong Bank sponsored “Chap canh uoc mo” program (Making dreams come true).
4. Kienlong Bank’s staff voluntarily donated their blood in favor of the humanity.
5. Kienlong Bank sponsored The Sport Festival.
6. Kienlong Bank supported VND140 million for Japanese tsunami victims.
7. Kienlong Bank offered notebooks to poor-but-studious students on the occasion of new school-year.
8. Kienlong Bank handed over a House of Gratitude to those who made contributions to the national independence.





BÁO CÁO KẾT QUẢ NĂM TÀI CHÍNH 2011

Tổng tài sản	17.849.201 triệu đồng
Vốn chủ sở hữu	3.456.133 triệu đồng
Vốn huy động	14.010.459 triệu đồng
Dư nợ cho vay	8.403.856 triệu đồng
Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ	2,77%
Lợi nhuận trước thuế	524.771 triệu đồng
Thuế thu nhập doanh nghiệp	130.155 triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế	394.616 triệu đồng
Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu	11,42%
Tỷ suất lợi nhuận/tài sản có (bình quân)	2,21%
Tỷ lệ chia cổ tức	10%/năm

Major Fiscal Figures in 2011

Total assets	VND17,849,201 million
Owner's Equity	VND3,456,133 million
Mobilized funds	VND14,010,459 million
Outstanding loans	VND8,403,856 million
Non-performing loan ratio/total outstanding loans	2.77%
Pre-tax profit	VND524,771 million
Corporate income tax expense	VND130,155 million
Profit after tax	VND394,616 million
ROE (Return on Equity)	11.42%
ROA (Return on Assets)	2.21%
Dividend pay-out ratio	10%/year



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

2011 Performance Report

Huy động vốn

Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2011 đạt 14.010 tỷ đồng; tăng 52% so với năm 2010; đạt 103% so với kế hoạch năm 2011 (Kế hoạch năm 2011: 13.600 tỷ đồng).

Trong đó:

Thị trường 1: Vốn huy động từ Tổ chức kinh tế và dân cư đạt 8.137 tỷ đồng, tăng 23% so với năm 2010. Cụ thể huy động từ dân cư đạt 6.185 tỷ đồng, chiếm 76%; huy động từ Tổ chức kinh tế đạt 1.952 tỷ đồng, chiếm 24%.

Thị trường 2: Các khoản vốn nhận từ các Tổ chức tín dụng đạt 5.873 tỷ đồng, tăng 124% so với năm 2010.

Năm 2011, trong bối cảnh lạm phát tăng cao, Ngân hàng Nhà nước áp trần lãi suất huy động, các ngân hàng gặp nhiều khó khăn trong việc huy động vốn. Tuy nhiên, bằng sự phục vụ chuyên nghiệp, tận tình và cùng với các sản phẩm huy động vốn thích hợp, nguồn vốn huy động của ngân hàng vẫn hiệu quả và Ngân hàng Kiên Long vẫn đảm bảo an toàn thanh khoản cho toàn hệ thống cũng như cung cấp nguồn vốn trên thị trường liên ngân hàng.

Fund Mobilization

As at December 31, 2011, the total mobilized funds were VND14,010 billion; up 52% compared to the 2010 figures and gained 103% of the 2011 plan (VND13,600 billion)

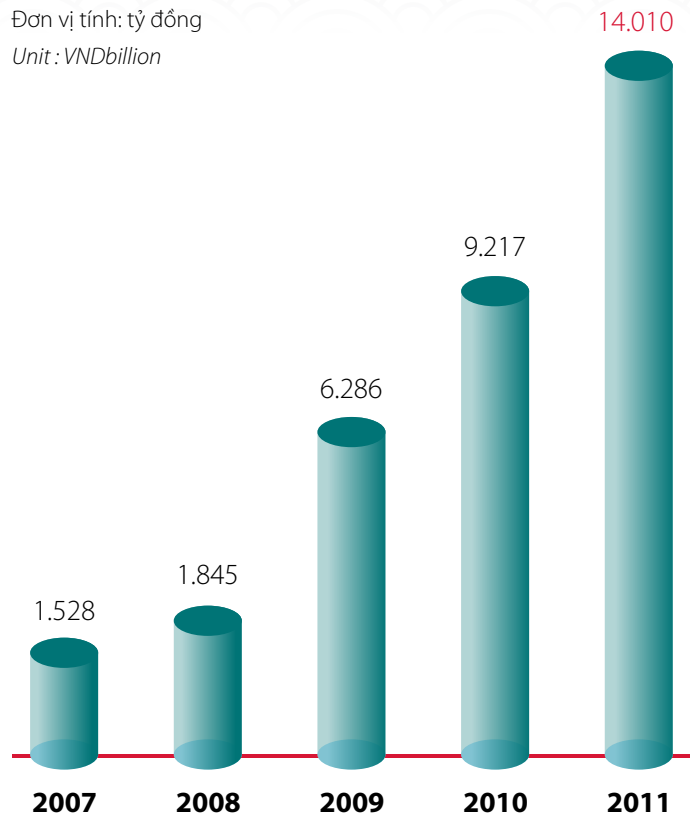
Of which:

Money Market 1: Mobilized funds from economic entities and residents: VND8,137 billion, up 23% compared to the 2010 figures. Specifically, mobilized funds from residents reached VND6,185 billion (76% of the total), mobilized funds from economic entities gained VND1,952 billion (24% of the total).

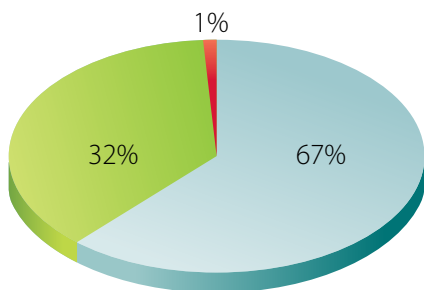
Money Market 2: Mobilized funds from credit institutions: VND5,873 billion, up 124% compared to the 2010 figures

In 2011, there were many challenges: the inflation rate was high, the State Bank of Vietnam (SBV) set the ceiling interest rate, many banks faced difficulties in fund mobilization. However, with the professionalism, enthusiasm and suitable mobilized products, Kienlong Bank maintained an effective mobilized fund and ensured adequate liquidity for the entire system as well as provided funds on the interbank money market.

Đơn vị tính: tỷ đồng
Unit : VNDbillion

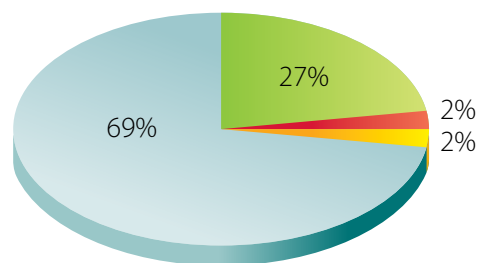


Số dư vốn huy động
Fund Mobilization



Cơ cấu vốn huy động
Breakdown of mobilized funds by term

- Ngắn hạn / Short-term deposits
- Trung Hạn / Mid-term deposits
- Không kỳ hạn / Demand deposits



Cơ cấu vốn huy động
Breakdown of capital resource

- Vốn huy động / Mobilized funds
- Vốn điều lệ và các quỹ / Chartered capital & funds
- Lợi nhuận chưa phân phối / Retained earnings
- Nguồn vốn khác / Others



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

2011 Performance Report

Hoạt động tín dụng

Trong năm 2011, Ngân hàng Kiên Long thực hiện tăng trưởng tín dụng theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước (tăng trưởng tín dụng không quá 20%).

Tổng dư nợ cho vay đến 31/12/2011 là 8.404 tỷ đồng, tăng 20% so với năm 2010 và đạt gần 100% kế hoạch năm 2011 (Kế hoạch năm 2011 : 8.411 tỷ đồng). Trong đó dư nợ cho vay phi sản xuất chiếm tỷ trọng 13,16%/tổng dư nợ cho vay (theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước <16%).

Cơ cấu dư nợ theo đối tượng khách hàng:

- Cho vay khách hàng Cá nhân: 6.277 tỷ đồng, chiếm 74,7% dư nợ.
- Cho vay khách hàng Doanh nghiệp: 2.127 tỷ đồng, chiếm 25,3% dư nợ.

Cơ cấu dư nợ theo kỳ hạn:

- Cho vay ngắn hạn: 6.325 tỷ đồng, chiếm 75,3% dư nợ.
- Cho vay trung, dài hạn: 2.079 tỷ đồng, chiếm 24,7% dư nợ.
- Dư nợ xấu : 233 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 2,77% dư nợ.

Năm 2011, Ngân hàng Kiên Long tăng cường quản lý rủi ro tín dụng, công tác thẩm định và cho vay theo đúng quy trình và tiêu chí của ngân hàng, nhằm xây dựng một danh mục khách hàng tốt, tiềm năng và đặc biệt thành lập các Tổ và Ban quản lý các khoản nợ vay nhằm xử lý các khoản nợ xấu, kiểm soát nợ xấu theo chuẩn của Ngân hàng Nhà nước dưới 3%/tổng dư nợ. Việc trích lập dự phòng thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Credit activities

In 2011, Kienlong Bank complied with the credit growth cap at below 20% set by the SBV.

As at December 31, 2011, the total outstanding loans reached VND8,404 billion, increasing by 20% compared to the 2010 figures and gaining almost 100% of the 2011 plan (VND8,411 billion). Of which non-production outstanding loan accounted for 13,16% of the total (in accordance with the SBV's regulations of less than 16%).

Breakdown of outstanding loan (by types of customers):

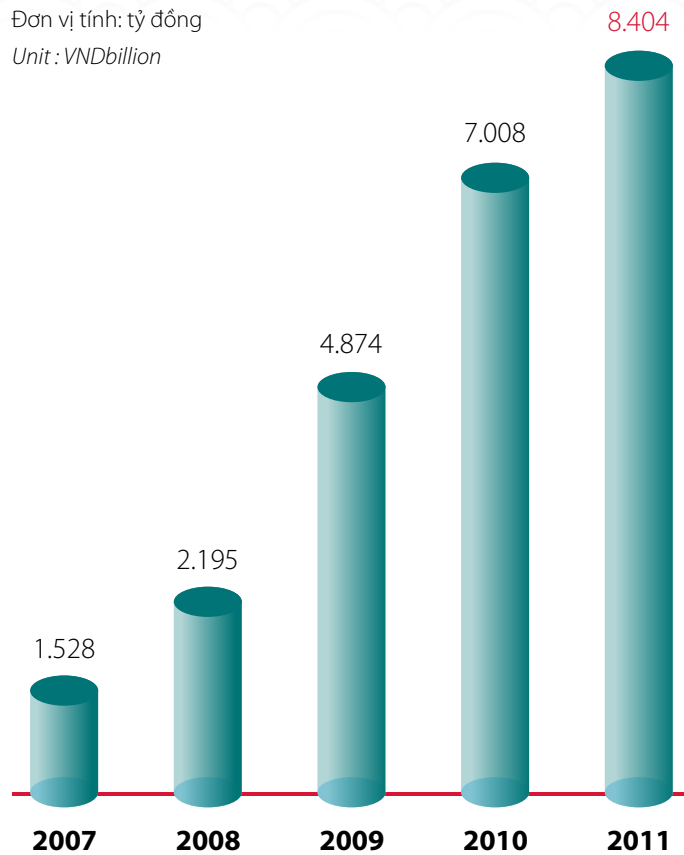
- *Loans given to individuals: VND6,277 billion (74.7%)*
- *Loans given to economic entities: VND2,127 billion (25.3%)*

Breakdown of outstanding loan (by types of term)

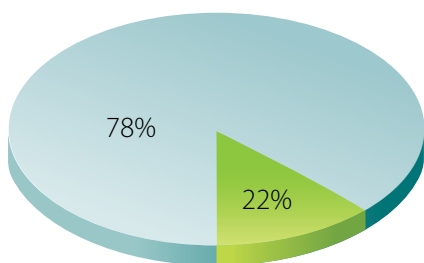
- *Short-term loans: VND6,325 billion (75.3%)*
- *Medium and long-term loans: VND2,079 billion (24.7%)*
- *Non-performing loans: VND233 billion (2.77%)*

In 2011, Kienlong Bank strengthened its risk management and its appraisal tasks in accordance with procedures and criteria of the banking sector in order to build up a good potential customer portfolio and establish Loan Exposure Management Groups to control non-performing loan at below 3% under the SBV's regulations. The risk provision was fully implemented in accordance with the SBV's guidance.

Đơn vị tính: tỷ đồng
Unit: VNDbillion

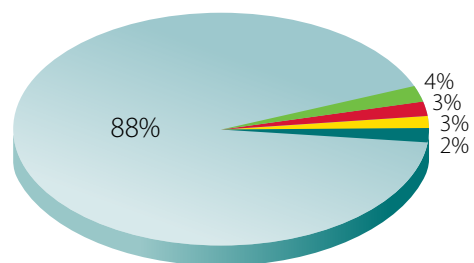


Dư nợ cho vay
Outstanding Loans



Cơ cấu dư nợ cho vay
Breakdown of outstanding loans

- Ngắn hạn / Short-term deposits
- Trung Hạn / Mid-term deposits



Cơ cấu sử dụng vốn
Breakdown of fund utilization

- Cho vay / Loan given
- Tiền gửi tại TCTD / Deposits
- Thanh khoản và DTBB / Liquidity & Required reserves
- TSCĐ & CCLD / Fix assets
- Đầu tư và sử dụng vốn khác / Investments & Others



KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

2011 Performance Report

Các hoạt động kinh doanh khác

Hoạt động Thanh toán quốc tế - Kinh doanh ngoại tệ

Lợi nhuận từ hoạt động Thanh toán quốc tế và Kinh doanh ngoại tệ đạt 14,94 tỷ đồng, đạt 80% so với kế hoạch năm 2011 và tăng 66% so với năm 2010.

Trong đó:

- Tổng phí dịch vụ thanh toán quốc tế thu về năm 2011: 1,74 tỷ đồng
- Thu nhập từ hoạt động kinh doanh ngoại tệ đạt: 13,2 tỷ đồng

Hoạt động Liên ngân hàng

Lợi nhuận từ hoạt động Liên ngân hàng năm 2011 đạt 21,94 tỷ đồng, đạt 105% so với kế hoạch năm 2011 và tăng 15,5% so với năm 2010.

Kết quả kinh doanh

Lợi nhuận trước thuế là 525 tỷ đồng, tăng 103% so với năm 2010, đạt 104% kế hoạch năm 2011 (Kế hoạch năm 2011: 506 tỷ đồng).

Năm 2011 hoạt động Ngân hàng gặp nhiều khó khăn, trong bối cảnh đó với sự đoàn kết vượt qua khó khăn của tập thể cán bộ nhân viên ngân hàng, Ngân hàng Kiên Long đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Other activities

Treasury activities, international settlement and Forex trading

Profit from international settlement and Forex trading: VND14,94 billion, accounting for 80% of the 2011 plan and up 66% compared to the 2010 figures.

Of which:

- Revenues from international settlement: VND1,74 billion
- Revenues from FX trading: VND13,2 billion

Interbank activities

Profit from inter-bank market activities in 2011 reached VND21,94 billion, accounting for 105% of the 2011 plan and up 15.5% compared to the 2010 figures.

Business results

Pre-tax profit was VND525 billion, up 103% against the 2010 figures, gaining 104% of the 2011 plan (VND506 billion).

Banking activities faced many challenges in 2011, however, Kienlong Bank basically met its specific targets thanks to the solidarity spirit to overcome difficulties of all employees.

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Report of The Board of Supervisors

Thông qua hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ năm 2011, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của Ngân hàng TMCP Kiên Long đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, của ngành và các quy định nội bộ của Ngân hàng, tại Điều lệ Ngân hàng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cũng như các quy chế, quy trình hoạt động do Ngân hàng ban hành.

Qua việc thẩm định báo cáo tài chính của Ngân hàng trong năm tài chính năm 2011, kết thúc vào ngày 31/12/2011 và qua kết quả kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập AISC, Ban kiểm soát chúng tôi có nhận xét như sau:

Báo cáo tài chính năm 2011 do Ngân hàng lập ngày 31/12/2011 được lập đúng biểu mẫu do Ngân hàng nhà nước Việt Nam và Bộ tài chính quy định, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Các số liệu phản ánh trên các báo cáo tài chính năm 2011 đã được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011 được thể hiện qua những số liệu chủ yếu sau đây:

- Tổng tài sản	17.849 tỷ VNĐ
- Vốn chủ sở hữu	3.043 tỷ VNĐ
- Tổng dư nợ cho vay	8.404 tỷ VNĐ
* Tỷ lệ nợ xấu / Tổng dư nợ	2,77%
- Tổng huy động	14.010 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế	525 tỷ VNĐ

Based on the internal auditing and inspection in 2011, the Board of Supervisors made the assessment that Kienlong Commercial Joint Stock Bank ("Kienlong Bank" or "the Bank") has fully abided by the provisions of law, of the banking sector, and of internal regulations under the Articles of Kienlong Bank's Resolution approved by the General Meeting of Shareholders.

Based on the results of inspecting and assessing the financial statements of Kienlong Bank as at December 31, 2011 and the auditing results made by AISC (Auditing and Informatics Services Company Limited), we, the Board of Supervisors, announce our opinions on the financial statements of the Bank for the fiscal year 2011 as follows:

The financial statements of Kienlong Bank have been prepared in accordance with Vietnamese Accounting Standards and prevailing regulations. The financial statements present fairly and reasonably the financial position of the Bank as at December 31, 2011 and the result of its operation for the year then ended

The results of the Bank's operations in 2011 were presented via the following major financial figures:

- Total assets	VND17,849 billion
- Owner's equity	VND3,043 billion
- Outstanding loans	VND8,404 billion
* Non-performing loan ratio / total outstanding loans	2.77%
- Mobilized funds	VND14,010 billion
- Profit after tax	VND525 billion

Trưởng BKS | Chief Supervisor



Nguyễn Chí Nhiều



KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012

Hướng tới năm 2012 với nhiều cơ hội và thách thức, trên cơ sở những thành quả đã đạt được, Ngân hàng Kiên Long tiếp tục hướng đến mục tiêu phát triển chiều sâu, vững chắc, an toàn và hiệu quả. Nâng cao chất lượng, đa dạng hoá sản phẩm dịch vụ, trở thành ngân hàng đa năng, hiện đại. Theo đó kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2012 được xây dựng với các tiêu chí sau:

• **Củng cố phát triển và hoàn thiện cấu trúc tổ chức Ngân hàng Kiên Long**

- Thực hiện hoàn thiện và đi vào vận hành cấu trúc mô hình tổ chức khoa học hợp lý, linh hoạt theo hướng tập trung vào quản trị rủi ro, đặc biệt trong hoạt động kinh doanh.
- Cơ cấu lại và sắp xếp cán bộ cấp cao và cấp trung trong toàn hệ thống.
- Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công việc của chương trình hiện đại hóa Ngân hàng và phát triển mạng lưới.
- Tăng cường giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ - công nhân viên, lập kế hoạch đào tạo cán bộ tin dụng trở thành cán bộ kinh doanh, tiếp tục nâng cao phong cách phục vụ chuyên nghiệp, chăm sóc, ưu đãi đối với khách hàng và trong năm 2012 sẽ thành lập Trung tâm đào tạo Kienlong Bank.

• **Quản trị rủi ro**

- Nâng cao vai trò thẩm định và tái thẩm định tín dụng.
- Hoàn thiện hệ thống xếp hạng tín dụng khách hàng.
- Hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro.

• **Chăm sóc khách hàng: Hướng tới mục tiêu "Hoàn thiện vì khách hàng"**

- Hoàn thiện và phát triển các sản phẩm, dịch vụ theo hướng nhanh gọn hơn, hấp dẫn hơn, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Qua đó, giữ vững và tăng cường nguồn vốn huy động từ dân cư và các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước.
- Hoạt động tín dụng sẽ không ngừng hoàn thiện về chính sách và phát triển về sản phẩm để đáp ứng và phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.

- Phát triển dịch vụ chăm sóc khách hàng: Tiếp tục đào tạo đội ngũ nhân viên hướng dẫn khách hàng một cách tận tình, chuyên nghiệp, rút ngắn thời gian giao dịch, tặng quà tri ân, chia sẻ khó khăn với khách hàng...

• **Phát triển mạng lưới hoạt động**

Phát triển mạng lưới là một trong những chiến lược trọng tâm của Ngân hàng Kiên Long, nhằm quảng bá rộng rãi thương hiệu Ngân hàng và đem lại nhiều tiện ích cho khách hàng. Năm 2012, Ngân hàng Kiên Long sẽ xúc tiến thành lập các chi nhánh ở khu vực duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và ở khu vực miền Bắc.

	Năm 2011
Chi nhánh	26
Phòng giao dịch	69
Tổng cộng	95

• **Phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại**

- Đa dạng hóa các sản phẩm và dịch vụ Ngân hàng (Thẻ ATM, Mobile Banking, Phone Banking 24/24, Internet Banking, Online tiền gửi, tiền vay, Bảo hiểm,...), xây dựng cơ chế mới phù hợp hơn để phát triển các loại hình dịch vụ Ngân hàng.
- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển kênh phân phối ngân hàng hiện đại: trong Quý I năm 2012 sẽ đưa thẻ ATM Kienlong Bank vào sử dụng, đáp ứng nhu cầu của khách hàng và kết nối vào hệ thống Banknetvn, Smartlink, VNBC... nhằm mục đích đem lại nhiều tiện ích hơn cho khách hàng.
- Thành lập Trung tâm thẻ Kienlong Bank.

• **Khi điều kiện cho phép Ngân hàng Kiên Long thành lập các công ty trực thuộc**

- Thành lập Công ty Bất động sản Kienlong Land
- Thành lập Công ty Chứng khoán Kienlong Bank
- Thành lập Công ty Đầu tư Tài chính Kienlong Bank
- Thành lập Công ty Thẩm định giá Kienlong Bank

Business Plan Towards 2012

On the basis of the previous achievements, Kienlong Bank is expected to achieve a high growth rate in a safe and sound manner towards 2012. Following the strategy of diversification and quality enhancement to become a multi-functional modern bank, Kienlong Bank has set up its business plan for 2012 as follows:

• Reinforcing the development and improving Kienlong Bank's organizational structure

- Improving and putting into operation a logical and flexible organizational structure focused on risk management in business activities.
- Restructuring and re-arranging senior and middle level staffs for the entire system.
- Developing the human resources to meet the requirements of bank in modernization program and network expansion.
- Developing ethics training programs for employees, training credit officers to become a sales officers, maintaining the professional customer care activities.
- Establishing Kienlong Bank training center in 2012.

• Risk management

- Improving credit appraisal and re-appraisal role
- Perfecting customer credit rating system
- Perfecting risk management system

• Customer care programs: Focusing on the target "Perfect for customers"

- Developing more attractive products and faster services to meet customers' increasingly sophisticated demands. Thereby, maintaining and enhancing the mobilized funds from domestic and overseas residents and economic entities.
- Continuously perfecting policies on credit activities and product development to deliver better customer services.
- Enhancing good customer services: Training employees to serve customers in a professional and enthusiastic manner: shortening the transaction time, offering gifts of gratitude and sharing difficulties with customers.

• Operation network expansion

Network expansion is one of the key strategies of Kienlong Bank to widely promote Kienlong bank's brand image and offer customers more utilities. In 2012, Kienlong Bank expects to open branches in Central Coast Region, Highlands and the North of Vietnam.

	2011
Branches	26
Sub-branches	69
Total	95

• Improving modern banking services

- Diversifying banking products and services (ATM card, Mobile banking, Phone banking 24/24, Internet banking, online deposits, loans, insurances...), building up a new and suitable mechanism to promote banking services.
- Promoting non-cash payment and developing modern banking delivery channels: in the first quarter of 2012, Kienlong Bank will put its ATM card into use and connect to Banknetvn, Smartlink, VNBC systems...to offer customers more utilities.
- Setting up Kienlong Bank card centre.
- **Kienlong Bank expects to establish its subsidiaries**
 - Establishing Kienlong Bank Real-estate Company (Kienlong Land)
 - Establishing Kienlong Bank Securities Company
 - Establishing Kienlong Bank Financial Investment Company
 - Establishing Kienlong Bank Price Appraisal Company



CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU NĂM 2012

- Tổng tài sản : 20.500 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2011
- Vốn huy động : 16.200 tỷ đồng, tăng 15 % so với năm 2011
- Dư nợ cho vay : 9.664 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2011
- Tỷ lệ nợ xấu : $\leq 2\%$
- Lợi nhuận trước thuế phần đầu : 620 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2011
- Mức cổ tức dự kiến : $> 12\%$

Major Financial Targets in 2012

- Total assets : VND20,500 billion (an increase of 15% against end-2011)
- Mobilized funds : VND16,200 billion (an increase of 15% against end-2011)
- Outstanding loans : VND9,664 billion (an increase of 15% against end-2011)
- Non-performing loan ratio : $\leq 2\%$
- Expected pre-tax profit : VND620 billion, an increase of 19% against end-2011
- Expected Dividend payout ratio : $> 12\%$

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Consolidated Financial Statement



BÁO CÁO KIỂM TOÁN



Số: 1011676 /AISC-DN7/HN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM

Office: 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3930 5163 (10 Lines) Fax: (84.8) 3930 4281
Email: aisc@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn



BÁO CÁO KIỂM TOÁN VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NIÊN ĐỘ KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011 CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

Kính gửi: **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG**

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ kết thúc cùng ngày, được lập ngày 20 tháng 01 năm 2012 của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long từ trang 5 đến trang 36.

Việc lập, soạn thảo và trình bày các báo cáo tài chính này thuộc về trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc của Quý Ngân Hàng. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là căn cứ vào việc kiểm toán để hình thành một ý kiến độc lập về các báo cáo tài chính hợp nhất này.

Cơ sở của ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm toán theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Chúng tôi đã lập kế hoạch và hoàn thành cuộc kiểm toán nhằm đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính hợp nhất không chứa đựng các sai sót trọng yếu. Trên căn bản áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, cuộc kiểm toán bao gồm việc xem xét các chứng cứ liên quan đến các số liệu và công bố trên báo cáo tài chính hợp nhất; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá về những ước tính và xét đoán quan trọng đã được thể hiện bởi Ban Tổng Giám Đốc của Ngân hàng cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin rằng việc kiểm toán đã cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính hợp nhất của Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho niên độ kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành, các quy định của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Kiểm Toán Viên

TRẦN NGỌC HÙNG

Chứng chỉ KTV số 1084/KTV

TP.HCM, ngày 22 tháng 3 năm 2012

Tổng Giám Đốc



PHẠM VĂN VINH

Chứng chỉ KTV số: Đ0112/KTV

Auditors' Report



No: 1011676 /AISC-DN7/HN

Auditing & Informatic Services Company Limited

Office: 142 Nguyen Thi Minh Khai Street, District 3, Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3930 5163 (10 Lines) Fax: (84.8) 3930 4281
Email: aisc@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn



AUDITOR'S REPORT ON FINANCIAL STATEMENTS FOR THE FISCAL YEAR ENDED DECEMBER 31, 2011 KIENLONG COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK

**To: BOARD OF MANAGEMENT AND BOARD OF GENERAL DIRECTORS
KIENLONG COMMERCIAL JOINT-STOCK BANK**

We have audited consolidated financial statements consisting of consolidated balance sheet, consolidated income statement, consolidated statement of cash flows and Notes to consolidated financial statements of Kienlong Commercial Joint-Stock Bank from page 5 to page 36 for the fiscal year ended December 31, 2011.

Board of General Directors is responsible for the preparation of financial statements. It is our responsibility to form an independent opinion, based on our audit, on those consolidated financial statements.

Basis of opinion:

We conducted our audit in accordance with the Vietnamese Standards on Auditing. We planned and completed our audit so as to obtain the assurance that the consolidated financial statements are free of material misstatement. An audit includes examination, on a test basis, of evidence relevant to the amounts and disclosures in the consolidated financial statements. It also includes an assessment of accounting principles used, the significant estimates and judgments made by the Board of General Directors, as well as evaluating the overall presentation of the consolidated financial statements. We believe that our audit provides a reasonable basis for our opinion.

Auditor's opinion:

In our opinion, the consolidated financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of Kienlong Commercial Joint-Stock Bank as at December 31, 2011 as well as its operating results and cash flows for the year then ended in compliance with the Vietnamese Accounting Standards and Vietnamese Accounting System, regulations of the State Bank of Vietnam and relevant statutory regulations.

Auditor

Mr. TRAN NGOC HUNG

Audit certificate No: 1084/KTV

HCM City, March 22th, 2012
General Director

Mr. PHAM VAN VINH

Audit certificate No: Đ0112/KT



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
A	TÀI SẢN			
I	TIỀN MẶT, VÀNG BẠC, ĐÁ QUỲ	V.1	112.933.664.044	58.667.009.349
II	TIỀN GỬI TẠI NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC	V.2	885.357.501.760	384.068.171.006
III	TIỀN, VÀNG GỬI TẠI CÁC TCTD KHÁC VÀ CHO VAY CÁC TCTD KHÁC	V.3	4.154.375.068.943	1.773.983.041.547
1	Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		4.154.375.068.943	1.773.983.041.547
2	Cho vay các TCTD khác		-	-
3	Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác		-	-
IV	CHỨNG KHOÁN KINH DOANH	V.4	33.605.741.996	77.492.711.364
1	Chứng khoán kinh doanh		74.188.234.948	104.881.507.904
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(40.582.492.952)	(27.388.796.540)
V	CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH VÀ CÁC TS TÀI CHÍNH KHÁC	V.5	-	-
VI	CHO VAY KHÁCH HÀNG		8.309.061.706.224	6.946.706.561.680
1	Cho vay khách hàng	V.6	8.403.856.165.904	7.008.435.985.597
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	V.7	(94.794.459.680)	(61.729.423.917)
VII	CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ	V.8	3.000.000.000.000	1.950.000.000.000
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		2.550.000.000.000	1.500.000.000.000
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		450.000.000.000	450.000.000.000
3	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		-	-
VIII	GÓP VỐN, ĐẦU TƯ DÀI HẠN	V.9	74.441.100.000	69.250.000.000
1	Đầu tư vào công ty con		-	-
2	Vốn góp liên doanh		-	-
3	Đầu tư vào công ty liên kết		-	-
4	Đầu tư dài hạn khác		74.441.100.000	69.250.000.000
5	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		-	-
IX	TÀI SẢN CỐ ĐỊNH		433.091.935.844	385.565.348.526
1	Tài sản cố định hữu hình	V.10	60.880.260.772	46.594.681.258
a	Nguyên giá TSCĐ		84.887.138.504	62.475.054.538
b	Hao mòn TSCĐ		(24.006.877.732)	(15.880.373.280)
2	Tài sản cố định thuê tài chính		-	-
a	Nguyên giá TSCĐ		-	-
b	Hao mòn TSCĐ		-	-
3	Tài sản cố định vô hình	V.12	372.211.675.072	338.970.667.268
a	Nguyên giá TSCĐ		379.275.611.420	343.087.086.476
b	Hao mòn TSCĐ		(7.063.936.348)	(4.116.419.208)
X	BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ		-	-
1	Nguyên giá BĐSĐT		-	-
2	Hao mòn BĐSĐT		-	-
XI	TÀI SẢN CÓ KHÁC		846.334.618.926	932.051.791.592
1	Các khoản phải thu	V.14	285.348.761.680	111.028.144.120
2	Các khoản lãi, phí phải thu		515.457.152.030	281.319.522.049
3	Tài sản thuế TNDN hoãn lại		-	-
4	Tài sản Có khác	V.14	45.528.705.216	539.704.125.423
	- Trong đó: Lợi thế thương mại		-	-
5	Các khoản dự phòng rủi ro cho các TS Có nội bảng khác		-	-
	TỔNG TÀI SẢN CÓ		17.849.201.337.737	12.577.784.635.064

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
B	NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
I	CÁC KHOẢN NỢ CHÍNH PHỦ VÀ NHNN		-	-
II	TIỀN GỬI VÀ VAY CÁC TCTD KHÁC	V.17	4.767.921.148.642	1.439.459.359.691
1	Tiền gửi của các TCTD khác		4.767.921.148.642	1.439.459.359.691
2	Vay các TCTD khác		-	-
III	TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG	V.18	8.137.592.772.885	6.546.888.430.162
IV	CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH PHÁI SINH VÀ CÁC KHOẢN NỢ TC KHÁC	V.5	-	720.000.000
V	VỐN TÀI TRỢ, ỦY THÁC ĐẦU TƯ, CHO VAY TCTD CHỊU RỦI RO	V.19	54.672.478.500	80.705.020.000
VI	PHÁT HÀNH GIẤY TỜ CÓ GIÁ		1.050.273.000.000	1.100.000.000.000
VII	CÁC KHOẢN NỢ KHÁC		382.608.941.255	184.757.579.634
1	Các khoản lãi, phí phải trả		242.456.285.232	121.080.549.042
2	Thuế TNDN hoãn lại phải trả		-	-
3	Các khoản phải trả và công nợ khác	V.21	139.813.764.472	63.274.708.864
4	Dự phòng rủi ro khác (DP cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)		338.891.551	402.321.728
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ		14.393.068.341.282	9.352.530.425.487
VIII	VỐN VÀ CÁC QUỸ	V.23	3.456.132.996.455	3.225.254.209.577
1	Vốn của TCTD		3.000.000.000.000	3.000.000.000.000
a	Vốn điều lệ		3.000.000.000.000	3.000.000.000.000
b	Vốn đầu tư XDCB		-	-
c	Thặng dư vốn cổ phần		-	-
d	Cổ phiếu quỹ		-	-
e	Cổ phiếu ưu đãi		-	-
f	Vốn khác		-	-
2	Quỹ của TCTD		61.211.125.643	29.374.051.631
3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
5	Lợi nhuận chưa phân phối/ Lỗ lũy kế		394.921.870.812	195.880.157.946
IX	LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ		-	-
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		17.849.201.337.737	12.577.784.635.064

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2011	01/01/2011
I	NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN	VIII.39	34.927.087.363	226.041.227.022
1	Bảo lãnh vay vốn		-	702.000.000
2	Cam kết trong nghiệp vụ L/C		6.582.164.400	6.629.563.200
3	Bảo lãnh khác		28.344.922.963	218.709.663.822
II	CÁC CAM KẾT ĐƯA RA	VIII.39	-	528.688.631
1	Cam kết tài trợ cho khách hàng		-	-
2	Cam kết khác		-	528.688.631

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2012

Kế Toán Trưởng



Nguyễn Châu

Tổng Giám Đốc



Trương Hoàng Lương

Consolidated Balance Sheet

As at 31 December 2011

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2011	01/01/2011
A	ASSETS			
I	CASH AND CASH EQUIVALENTS	V.1	112,933,664,044	58,667,009,349
II	DEPOSITS AT THE STATE BANK OF VIETNAM	V.2	885,357,501,760	384,068,171,006
III	DEPOSITS AND LOANS TO RELATED CREDIT INSTITUTIONS	V.3	4,154,375,068,943	1,773,983,041,547
1	Deposits to credit institutions		4,154,375,068,943	1,773,983,041,547
2	Loans to credit institutions		-	-
3	Provision for credit losses		-	-
IV	TRADING SECURITIES	V.4	33,605,741,996	77,492,711,364
1	Trading securities		74,188,234,948	104,881,507,904
2	Provision for devaluation of securities		(40,582,492,952)	(27,388,796,540)
V	DERIVATIVES AND OTHER FINANCIAL ASSETS	V.5	-	-
VI	LOANS TO CUSTOMERS		8,309,061,706,224	6,946,706,561,680
1	Loans to customers	V.6	8,403,856,165,904	7,008,435,985,597
2	Provision for credit losses	V.7	(94,794,459,680)	(61,729,423,917)
VII	INVESTMENT SECURITIES	V.8	3,000,000,000,000	1,950,000,000,000
1	Available-for-sale securities		2,550,000,000,000	1,500,000,000,000
2	Held-to-maturity securities		450,000,000,000	450,000,000,000
3	Provisions for devaluation of securities		-	-
VIII	EQUITY INVESTMENT AND LONGTERM INVESTMENT	V.9	74,441,100,000	69,250,000,000
1	Investments in subsidiaries		-	-
2	Investments in joint-ventures		-	-
3	Investments in associates		-	-
4	Investments in other business undertakings		74,441,100,000	69,250,000,000
5	Provisions for devaluation of long-term investments		-	-
IX	FIXED ASSETS		433,091,935,844	385,565,348,526
1	Tangible fixed assets	V.10	60,880,260,772	46,594,681,258
a	Cost		84,887,138,504	62,475,054,538
b	Accumulated depreciation		(24,006,877,732)	(15,880,373,280)
2	Financial leased assets		-	-
a	Cost		-	-
b	Accumulated depreciation		-	-
3	Intangible fixed assets	V.12	372,211,675,072	338,970,667,268
a	Cost		379,275,611,420	343,087,086,476
b	Accumulated amortisation		(7,063,936,348)	(4,116,419,208)
X	INVESTMENT PROPERTIES		-	-
a	Cost		-	-
b	Accumulated depreciation		-	-
XI	OTHER LONG-TERM ASSETS		846,334,618,926	932,051,791,592
1	Accounts receivable	V.14	285,348,761,680	111,028,144,120
2	Accrued interests receivable		515,457,152,030	281,319,522,049
3	Deferred tax assets		-	-
4	Other assets	V.14	45,528,705,216	539,704,125,423
	- In which: Goodwill		-	-
5	Other provision		-	-
	TOTAL ASSETS		17,849,201,337,737	12,577,784,635,064

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2011	01/01/2011
B	LIABILITIES AND OWNERS' EQUITY			
I	BORROWINGS FROM THE STATE BANK OF VIETNAM		-	-
II	DEPOSITS AND BORROWINGS FROM OTHER CREDIT INSTITUTIONS	V.17	4,767,921,148,642	1,439,459,359,691
1	Deposits from other credit institutions		4,767,921,148,642	1,439,459,395,691
2	Borrowings from other credit institutions		-	-
III	DEPOSITS FROM CUSTOMERS	V.18	8,137,592,772,885	6,546,888,430,162
IV	DERIVATIVES AND OTHER FINANCIAL LIABILITIES	V.5	-	720,000,000
V	ENTRUSTED FUNDS	V.19	54,672,478,500	80,705,020,000
VI	VALUABLE PAPERS		1,050,273,000,000	1,100,000,000,000
VII	OTHER LIABILITIES		382,608,941,255	184,757,579,634
1	Interests, fees payable		242,456,285,232	121,080,549,042
2	Deferred tax liability		-	-
3	Accounts payable and other liabilities	V.21	139,813,764,472	63,274,708,864
4	Provision for other losses (for off-balance-sheet contingencies and commitments)		338,891,551	402,321,728
	TOTAL LIABILITIES		14,393,068,341,282	9,352,530,425,487
VIII	OWNER'S EQUITY	V.23	3,456,132,996,455	3,225,254,209,577
1	Equity		3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
a	Contributed chartered capital		3,000,000,000,000	3,000,000,000,000
b	Basic construction investment fund		-	-
c	Share premium		-	-
d	Treasury shares		-	-
e	Preferred shares		-	-
f	Others		-	-
2	Reserves		61,211,125,643	29,374,051,631
3	Foreign exchange differences		-	-
4	Difference upon assets revaluation		-	-
5	Retained earnings		394,921,870,812	195,880,157,946
IX	MINORITY INTEREST		-	-
	TOTAL LIABILITIES AND OWNER'S EQUITY		17,849,201,337,737	12,577,784,635,064

Unit: VND

No.	Items	Notes	31/12/2011	01/01/2011
I	CONTINGENCIES	VIII.39	34,927,087,363	226,041,227,022
1	Capital loan guarantees		-	702,000,000
2	Letters of credit		6,582,164,400	6,629,563,200
3	Other guarantees		28,344,922,963	218,709,663,822
II	COMMITMENTS	VIII.39	-	528,688,631
1	Customers funding		-	-
2	Others		-	528,688,631

Chief Accountant


Mr. Nguyen Chau

Kien Giang, January 20th, 2012

General Director

 
Mr. Truong Hoang Luong

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được		2.864.594.995.010	1.508.216.670.139
02	Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã trả		(2.108.769.815.121)	(912.644.936.141)
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được		55.691.778.228	29.444.548.521
04	Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)		(8.073.291.749)	(28.553.601.386)
05	Thu nhập khác		304.448.243	(220.139.727)
06	Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn rủi ro		-	126.781.500
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ		(342.242.229.407)	(196.683.720.544)
08	Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ		(64.619.531.416)	(32.974.387.210)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động		396.886.353.788	366.711.215.152
	Những thay đổi về tài sản hoạt động			
09	(Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác		(350.000.000.000)	40.000.000.000
10	(Tăng)/Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán		(1.050.000.000.000)	(1.500.000.000.000)
11	(Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		676.363.636	1.130.684.471
12	(Tăng)/Giảm các khoản cho vay khác hàng		(1.395.420.180.307)	(2.134.058.625.405)
13	Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản		-	-
14	(Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động		319.709.375.855	(417.065.097.518)
	Những thay đổi về công nợ hoạt động			
15	Tăng/(Giảm) các khoản nợ chính phủ và NHNN		-	-
16	Tăng/(Giảm) các khoản tiền gửi và vay các TCTD		3.328.461.752.951	17.679.761.018
17	Tăng/(Giảm) tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)		1.579.935.533.270	1.802.862.347.475
18	Tăng/(Giảm) phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)		(49.727.000.000)	1.100.000.000.000
19	Tăng/(Giảm) vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD phải chịu rủi ro		(26.032.541.500)	10.373.230.000
20	Tăng/(Giảm) các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác		(720.000.000)	720.000.000
21	Tăng/(Giảm) khác về công nợ hoạt động		17.559.106.044	45.119.328.278
22	Chi từ các quỹ của TCTD		(13.737.374.391)	(108.558.515.011)
I	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		2.757.591.389.346	(775.085.671.539)

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
01	Mua sắm TSCĐ		(58.600.608.910)	(559.167.636.800)
02	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	-
03	Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		-	-
07	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		(5.191.100.000)	(1.600.000.000)
08	Tiền thu từ đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác		-	-
09	Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn		686.250.000	3.043.750.000
II	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		(63.105.458.910)	(557.723.886.800)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
01	Tăng vốn cổ phần từ góp vốn và / hoặc phát hành cổ phiếu		-	2.000.000.000.000
02	Tiền thu từ phát hành giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
03	Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá dài hạn đủ điều kiện tính vào vốn tự có và các khoản vốn vay dài hạn khác		-	-
04	Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia		(150.000.000.000)	(70.000.000.000)
05	Tiền chi ra mua cổ phiếu quỹ		-	-
06	Tiền thu được do bán cổ phiếu quỹ		-	-
III	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		(150.000.000.000)	1.930.000.000.000
IV	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		2.544.485.930.436	597.190.441.661
V	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ		2.321.949.834.251	1.724.759.392.591
VI	Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá		-	-
VII	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ	VII.34	4.866.435.764.687	2.321.949.834.251

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2012

Kế Toán Trưởng



Nguyễn Châu

Tổng Giám Đốc



Trương Hoàng Lương



Consolidated Statement of Cash Flows

As at 31 December 2011

Unit: VND

No.	Items	Notes	2011	2010
	CASH FLOW FROM OPERATING ACTIVITIES			
01	Interest and similar income received		2,864,594,995,010	1,508,216,670,139
02	Interest expense and similar charges paid		(2,108,769,815,121)	(912,644,936,141)
03	Fees and commissions received		55,691,778,228	29,444,548,521
04	Difference of paid/ received amount from operating activities (foreign currencies, gold, securities)		(8,073,291,749)	(28,553,601,386)
05	Other income		304,448,243	(220,139,727)
06	Receipts from solved loans		-	126,781,500
07	Salaries and administrative expenses paid		(342,242,229,407)	(196,683,720,544)
08	Corporate income tax paid		(64,619,531,416)	(32,974,387,210)
	Net cash flows from operating activities before changes in operating assets and operating liabilities		396,886,353,788	366,711,215,152
	Changes in operating assets			
09	(Increase)/Decrease in cash, gold and loans to other credit institutions		(350,000,000,000)	40,000,000,000
10	(Increase)/Decrease in proceeds from securities trading activities		(1,050,000,000,000)	(1,500,000,000,000)
11	(Increase)/Decrease in derivatives and other financial assets		676,363,636	1,130,684,471
12	(Increase)/Decrease in loans to customers		(1,395,420,180,307)	(2,134,058,625,405)
13	Decrease in provisions for losses		-	-
14	(Increase)/Decrease in operating assets		319,709,375,855	(417,065,097,518)
	Changes in operating liabilities			
15	Increase/(Decrease) in borrowings from the Government and State Bank of Vietnam (SBV)		-	-
16	Increase/(Decrease) in deposits and borrowings from other credit institutions		3,328,461,752,951	17,679,761,018
17	Increase/(Decrease) in deposits from customers (including the State Treasury)		1,579,935,533,270	1,802,862,347,475
18	Increase/(Decrease) in issuance of valuable papers (excluding valuable papers accounted to financing activities)		(49,727,000,000)	1,100,000,000,000
19	Increase/(Decrease) in entrusted funds and other borrowed funds		(26,032,541,500)	10,373,230,000
20	Increase/(Decrease) in derivatives and other financial liabilities		(720,000,000)	720,000,000
21	Other Increase/(Decrease) in operating liabilities		17,559,106,044	45,119,328,278
22	Payment from funds of credit institutions		(13,737,374,391)	(108,558,515,011)
I	Net cash flows from operating activities		2,757,591,389,346	(775,085,671,539)

Unit: VND

No.	Items	Notes	2011	2010
	CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES			
01	Acquisition of fixed assets		(58,600,608,910)	(559,167,636,800)
02	Receipts on disposal of fixed assets		-	-
03	Cash-out for disposal of fixed assets		-	-
07	Investments in other entities		(5,191,100,000)	(1,600,000,000)
08	Proceeds from investment in other entities		-	-
09	Dividends received and profit shared from long-term investments		686,250,000	3,043,750,000
II	Net cash flows from investing activities		(63,105,458,910)	(557,723,886,800)
	CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES			
01	Increase in share capital due to capital contribution and/or stock issuance of shares		-	2,000,000,000,000
02	Proceeds from issuance of valuable papers qualified to be accounted to equity capital and other long-term loan capital		-	-
03	Payment for valuable documents qualified to be accounted to equity capital and other long-term loan capital		-	-
04	Dividends paid to shareholders		(150,000,000,000)	(70,000,000,000)
05	Payment for buying treasury shares		-	-
06	Proceeds from selling treasury shares		-	-
III	Net cash flows from financing activities		(150,000,000,000)	1,930,000,000,000
IV	Net cash flows		2,544,485,930,436	597,190,441,661
V	Cash and cash equivalents at beginning of the year		2,321,949,834,251	1,724,759,392,591
VI	Adjustments for impacts of change in exchange rate		-	-
VII	Cash and cash equivalents at end of the year	VII.34	4,866,435,764,687	2,321,949,834,251

Kien Giang, January 20th, 2012

Chief Accountant



Mr. Nguyen Chau

General Director



Mr. Truong Hoang Luong

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Niên độ kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2011	Năm 2010
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.24	2.352.900.085.669	1.339.402.617.242
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.25	1.475.635.824.008	840.541.098.419
I	Thu nhập lãi thuần		877.264.261.661	498.861.518.823
03	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	VI.26	72.104.649.666	33.484.756.198
04	Chi phí hoạt động dịch vụ	VI.26	20.439.246.438	8.066.582.677
II	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	VI.26	51.665.403.228	25.418.173.521
III	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	VI.27	2.152.481.791	(31.564.718.344)
IV	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	VI.28	(23.327.833.325)	(24.538.942.245)
V	Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư		-	-
05	Thu nhập từ hoạt động khác		3.591.001.191	2.950.825.590
06	Chi phí hoạt động khác		347.534.269	-
VI	Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	VI.31	3.243.466.922	2.950.825.590
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	VI.30	4.152.637.600	3.043.750.000
VIII	Chi phí hoạt động	VI.32	354.347.487.824	181.711.380.922
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		560.802.930.053	292.459.226.423
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		36.032.260.892	33.608.131.475
XI	Tổng lợi nhuận trước thuế		524.770.669.161	258.851.094.948
07	Chi phí thuế TNDN hiện hành		130.154.507.891	63.244.871.913
08	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
XII	Chi phí thuế TNDN	VI.33	130.154.507.891	63.244.871.913
XIII	Lợi nhuận sau thuế		394.616.161.270	195.606.223.035
XIV	Lợi ích của cổ đông thiểu số		-	-
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	V.23.2	1.315	1.304

Kiên Giang, ngày 20 tháng 01 năm 2012

Kế Toán Trưởng



Nguyễn Châu

Tổng Giám Đốc



Trương Hoàng Lương

Consolidated Income Statement

As at 31 December 2011

Unit: VND

No.	Items	Notes	2011	2010
01	Interest and similar income	VI.24	2,352,900,085,669	1,339,402,617,242
02	Interest expense and similar charges	VI.25	1,475,635,824,008	840,541,098,419
I	Net interest and similar income		877,264,261,661	498,861,518,823
03	Fees and commissions	VI.26	72,104,649,666	33,484,756,198
04	Expenses incurred	VI.26	20,439,246,438	8,066,582,677
II	Net fees and commissions	VI.26	51,665,403,228	25,418,173,521
III	Net gain/loss from dealing in foreign currencies	VI.27	2,152,481,791	(31,564,718,344)
IV	Net gain/loss from dealing in trading securities	VI.28	(23,327,833,325)	(24,538,942,245)
V	Net gain/loss from dealing in investment securities		-	-
05	Income from other operating activities		3,591,001,191	2,950,825,590
06	Expenses incurred		347,534,269	-
VI	Net other operating income	VI.31	3,243,466,922	2,950,825,590
VII	Income from equity investments	VI.30	4,152,637,600	3,043,750,000
VIII	Operating Expenses	VI.32	354,347,487,824	181,711,380,922
IX	Net operating income before provision for credit losses		560,802,930,053	292,459,226,423
X	Provision for credit losses		36,032,260,892	33,608,131,475
XI	Pre-tax profit		524,770,669,161	258,851,094,948
07	Current corporate income tax expense		130,154,507,891	63,244,871,913
08	Deferred corporate income tax expense		-	-
XII	Corporate income tax	VI.33	130,154,507,891	63,244,871,913
XIII	Net profit after tax		394,616,161,270	195,606,223,035
XIV	Minority interest		-	-
XV	Basic earnings per share	V.23.2	1,315	1,304

Kien Giang, January 20th, 2012

Chief Accountant



Mr. Nguyen Chau

General Director



Mr. Truong Hoang Luong



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

Operation Network



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

KHU VỰC MIỀN BẮC

Chi nhánh Hà Nội

34A Hàn Thuyên, Q. Hai Bà Trưng
ĐT: 04. 3933 4744 Fax: 04. 3933 4740

PGD Bạch Mai

291 Bạch Mai, P. Bạch Mai, Q. Hai Bà Trưng
ĐT: 04. 3627 5754 Fax: 04. 3627 5756

PGD Đống Xuân

65 Nguyễn Trường Tộ, P. Trúc Bạch, Q. Ba Đình
ĐT: 04. 3927 4816 Fax: 04. 3927 4817

PGD Đống Đa

976B Đường Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa
ĐT: 04. 3259 5545 Fax: 04. 3259 5547

PGD Láng Hạ

27 Láng Hạ, P. Thành Công, Q. Ba Đình
ĐT: 04. 3514 8767 Fax: 04. 3514 8764

Chi nhánh Hải Phòng

87 Tô Hiệu, P. Trại Cau, Q. Lê Chân
ĐT: 031. 361 1245 Fax: 031. 361 1246

PGD Kiến An

25 Trần Nhân Tông, P. Quán Trữ, Q. Kiến An
ĐT: 031. 354 5959 Fax: 031. 354 5979

PGD Lạch Tray

227 Lạch Tray, Q. Ngô Quyền
ĐT: 031. 384 5868 Fax: 031. 384 5586

PGD Ngô Quyền

263 Đà Nẵng, Q. Ngô Quyền
ĐT: 031. 356 8406 Fax: 031. 356 8407

PGD Trần Nguyên Hãn

199 Trần Nguyên Hãn, P. Niệm Nghĩa
ĐT: 031. 371 9358 Fax: 031. 371 9360

KHU VỰC MIỀN TRUNG VÀ TÂY NGUYÊN

Chi nhánh Đà Nẵng

222 Hùng Vương, Q. Hải Châu
ĐT: 0511. 625 8989 Fax: 0511. 625 5757

PGD Cai Lang

456 Lê Duẩn, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê
ĐT: 0511. 364 7978 Fax: 0511. 364 7977

PGD Hòa Khánh

171E Nguyễn Lương Bằng, Q. Liên Chiểu
ĐT: 0511. 377 1122 Fax: 0511. 377 1133

Chi nhánh Đắk Lắk

146 Hoàng Diệu, P. Thành Công, TP. Buôn Mê Thuột
ĐT: 0500. 384 3236 Fax: 0500. 384 3237

PGD Tân Lập

252 Ngô Quyền, P. Tân An, TP. Buôn Mê Thuột
ĐT: 0500. 387 5353 Fax: 0500. 387 5354

Chi nhánh Khánh Hòa

46-48 Lý Thánh Tôn, P. Phương Sài, TP. Nha Trang
ĐT: 058. 356 3446 Fax: 058. 356 3448

PGD Bình Tân

12 Dã Tượng, P. Phước Long, TP. Nha Trang
ĐT: 058. 388 3777 Fax: 058. 388 3444

PGD Cam Ranh

136 Đường 22 tháng 8, P. Cam Thuận, TX. Cam Ranh
ĐT: 058. 395 6767 Fax: 058. 395 6464

PGD Diên Khánh

140 Lạc Long Quân, H. Diên Khánh
ĐT: 058. 375 3111 Fax: 058. 375 3113

PGD Ninh Hòa

128 Trần Quý Cáp, Tổ 4, TT. Ninh Hòa
ĐT: 058. 363 5863 Fax: 058. 363 5869

PGD Vạn Ninh

270 Hùng Vương, TT. Vạn Giã
ĐT: 058. 391 3891 Fax: 058. 391 3883

PGD Vĩnh Hải

40 đường 2/4, P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang
ĐT: 058. 354 1133 Fax: 058. 354 2454

Chi nhánh Phú Yên

101-103 Nguyễn Trãi, Phường 4, TP. Tuy Hòa
ĐT: 057. 382 9393 Fax: 057. 382 5464

KHU VỰC MIỀN NAM

Chi nhánh An Giang

43 Lý Thái Tổ, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên
ĐT: 076. 394 0945 Fax: 076. 394 0944

PGD Châu Đốc

54 Nguyễn Văn Thoại, P. Châu Phú A, TX. Châu Đốc
ĐT: 076. 356 6337 Fax: 076. 356 6336

PGD Tân Châu

12 Nguyễn Văn Linh, P. Long Thạnh, H. Tân Châu
ĐT: 076. 359 6027 Fax: 076. 359 6026

PGD Thoại Sơn

44 Lê Hồng Phong, TT. Núi Sập, H. Thoại Sơn
ĐT: 076. 625 9149 Fax: 076. 625 9147

Chi nhánh Bạc Liêu

133A/3 Quốc lộ 1A, Khóm 2, Phường 7, TX. Bạc Liêu
ĐT: 0781. 395 8862 Fax: 0781. 395 8864

PGD Hồng Dân

Khu nhà Phố 6D, TTTM Hồng Dân, TT. Ngạn Dừa, H. H. Dân
ĐT: 0781. 356 0866 Fax: 0781. 56 0864

PGD Hộ Phòng

250 Quốc lộ 1A, TT. Hộ Phòng, H. Giá Rai
ĐT: 0781. 367 2636 Fax: 0781. 367 2637

PGD Phước Long

Ấp Nội Ô, TT. Phước Long
ĐT: 0781. 358 1626 Fax: 0781. 358 1627

Chi nhánh Bến Tre

517 Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Khương, TX. Bến Tre
ĐT: 075. 356 1268 Fax: 075. 356 1269

- PGD Bình Đại

19/C1 Khu phố 3, TT. Bình Đại
ĐT: 075. 374 2555 Fax: 075. 374 2666

- PGD Ba Tri

5A Phan Ngọc Tông, TT. Ba Tri
ĐT: 075. 376 3887 Fax: 075. 376 2847

- PGD Mỏ Cày Nam

Khu phố 7, TT. Mỏ cày, H. Mỏ Cày Nam
ĐT: 075. 366 2888 Fax: 075. 366 3888

Chi nhánh Bình Dương

242 Yersin, P. Phú Cường, TX. Thủ Dầu Một
ĐT: 0650. 387 2742 Fax: 0650. 387 2741

- PGD Lái Thiêu

50A ĐT 745, Khu phố chợ, TT. Lái Thiêu, H. Thuận An
ĐT: 0650 379 7273 Fax: 0650. 379 7272

- PGD Bến Cát

502 Đường 30/4, TT. Mỹ Phước, H. Bến Cát
ĐT: 0650. 355 7557 Fax: 0650. 355 7556

- PGD Dĩ An

9/19 Nguyễn An Ninh, TX. Dĩ An
ĐT: 0650. 377 5757 Fax: 0650. 377 5656

Chi nhánh Cà Mau

26-28 Phan Ngọc Hiển, Phường 4, TP. Cà Mau
ĐT: 0780. 359 5999 Fax: 0780. 359 9777

Chi nhánh Cần Thơ

6A Đại lộ Hòa Bình, P. An Cư, Q. Ninh Kiều
ĐT: 0710. 381 7115 Fax: 0710. 381 7114

- PGD Bình Thủy

23A CMT8, P. An Thới, Q. Bình Thủy
ĐT: 0710. 388 1841 Fax: 0710. 388 1840

- PGD Cái Răng

163/4A Quốc lộ 1, P. Lê Bình, Q. Cái Răng
ĐT: 0710. 391 0993 Fax: 0710. 391 0994

- PGD Thốt Nốt

477 Tổ 24, TT. Thốt Nốt, H. Thốt Nốt
ĐT: 0710. 361 2100 Fax: 0710. 361 2102

- PGD Ô Môn

969B/6 Khu vực 4, P. Châu Văn Liêm, Q. Ô Môn
ĐT: 0710. 366 5657 Fax: 0710. 366 5660

- PGD Vĩnh Thạnh

1311 Quốc lộ 80, TT. Vĩnh Thạnh, H. Vĩnh Thạnh
ĐT: 0710. 364 1992 Fax: 0710. 364 1991

Chi nhánh Đồng Nai

203 Phạm Văn Thuận, P. Tân Mai, TP. Biên Hoà
ĐT: 061. 391 8606 Fax: 061. 391 8616

Chi nhánh Đồng Tháp

70 Nguyễn Huệ, Phường 2, TP. Cao Lãnh
ĐT: 067. 387 6401 Fax: 067. 387 6400

- PGD Hồng Ngự

88 Hùng Vương, H. Hồng Ngự
ĐT: 067. 356 3801 Fax: 067. 356 3800

- PGD Sa Đéc

09 Trần Hưng Đạo, Phường 2, TX. Sa Đéc
ĐT: 067. 377 5555 Fax: 067. 377 5556

Chi nhánh Sóc Trăng

179 Trần Hưng Đạo, Phường 3, TP. Sóc Trăng
ĐT: 079. 364 5668 Fax: 079. 382 0666

Chi nhánh Hậu Giang

38 Lý Tự Trọng, Phường 3, TX. Vị Thanh
ĐT: 0711. 358 2277 Fax: 0711. 358 2278

- PGD Long Mỹ

140 Đường 30/4, H. Long Mỹ
ĐT: 0711. 351 1868 Fax: 0711. 351 1444

- PGD Phụng Hiệp

66, Quốc lộ 61, X. Tân Bình, H. Phụng Hiệp
ĐT: 0711. 393 6678 Fax: 0711. 393 6777

Chi nhánh Long An

80 Hùng Vương, Phường 2, TP. Tân An
ĐT: 072. 356 7072 Fax: 072. 356 7071

Chi nhánh Tiền Giang

238-239-240 Ấp Bắc, Phường 5, TP. Mỹ Tho
ĐT: 073. 397 2222 Fax: 073. 388 8822

Chi nhánh Phú Quốc

139 Đường 30/4, TT. Dương Đông
ĐT: 077. 384 8621 Fax: 077. 398 3279

- PGD An Thới

Khu phố 3, TT. An Thới
ĐT: 077. 399 9993 Fax: 077. 399 9994

Chi nhánh Rạch Giá

44 Phạm Hồng Thái, TP. Rạch Giá, T. Kiên Giang
ĐT: 077. 386 9950 Fax: 077. 387 1171

- PGD An Biên

60 Quốc lộ 63, TT. Thứ Ba, H. An Biên
ĐT: 077. 351 0858 Fax: 077. 351 0860

- PGD Bến Nhứt

Ngã Ba Bến Nhứt, X. Long Thạnh, H. Giồng Riềng
ĐT: 077. 382 2690 Fax: 077. 382 2896

- PGD Gò Quao

Ấp Phước Hưng 1, H. Gò Quao
ĐT: 077. 366 0977 Fax: 077. 366 0978

- PGD Hà Tiên

171 Mạc Thiên Tích, P. Bình San, TX. Hà Tiên
ĐT: 077. 395 2810 Fax: 077. 395 2852



- **PGD Hòn Đất**
32 Tổ 8, Ấp Tri Tôn, H. Hòn Đất
ĐT: 077. 378 6898 Fax: 077. 378 6989
 - **PGD Kinh Tâm**
277 Ấp Đông Phước, H. Tân Hiệp
ĐT: 077. 373 0900 Fax: 077. 373 1506
 - **PGD Rạch Sỏi**
1A Cách Mạng Tháng Tám, TP. Rạch Giá
ĐT: 077. 391 2468 Fax: 077. 391 7574
 - **PGD Số 02**
Phố chợ Kinh B, H. Tân Hiệp
ĐT: 077. 371 7273 Fax: 077. 371 7274
 - **PGD Số 03**
Khu vực Nội ô, H. Giồng Riềng
ĐT: 077. 382 1476 Fax: 077. 363 0010
 - **PGD Số 04**
349 QL 80, Khu phố Ngã Ba, H. Kiên Lương
ĐT: 077. 385 6368 Fax: 077. 375 5373
 - **PGD Tân Hiệp**
120 Khóm A, H. Tân Hiệp
ĐT: 077. 372 7268 Fax: 077. 372 7299
 - **PGD Tân Thành**
Khu Dân cư Cây Dương, X. Tân Thành, H. Tân Hiệp
ĐT: 077. 373 7148 Fax: 077. 373 7149
 - **PGD Vĩnh Thuận**
942 Vĩnh Phước 2, TT. Vĩnh Thuận
ĐT: 077. 358 0460 Fax: 077. 358 0498
 - **PGD Mỹ Lâm**
421 Tân Điền, X. Mỹ Lâm, H. Hòn Đất, T. Kiên Giang
ĐT: 077. 394 5599 Fax: 077. 394 5598
- Chi nhánh Sài Gòn**
78-80 CMT8, Phường 6, Quận 3
ĐT: 08. 3933 3933 Fax: 08. 3930 9112
- **PGD An Lạc**
371 Kinh Dương Vương, P. An Lạc, Q. Bình Tân
ĐT: 08. 6266 0936 Fax: 08. 6266 0937
 - **PGD Bình Tây**
34A Hậu Giang, Phường 2, Quận 6
ĐT: 08. 3969 0245 Fax: 08. 3969 5773
 - **PGD Cộng Hòa**
109 Cộng Hoà, Phường 12, Q. Tân Bình
ĐT: 08. 3811 8055 Fax: 08. 3811 8056
 - **PGD Đầm Sen**
87 Ông Ích Khiêm, Phường 10, Quận 11
ĐT: 08. 3963 7071 Fax: 08. 3963 7072
 - **PGD Gò Vấp**
308A Quang Trung, Phường 11, Q. Gò Vấp
ĐT: 08. 3921 0375 Fax: 08. 3921 0376
 - **PGD Ngô Gia Tự**

- 297 Ngô Gia Tự, Phường 3, Quận 10
ĐT: 08. 3833 8361 Fax: 08. 3833 8360
- **PGD Nguyễn Thị Thập**
269 Nguyễn Thị Thập, P. Tân Phú, Quận 7
ĐT: 08. 3775 2004 Fax: 08. 3775 1844
- **PGD Quận 12**
340A/2 Nguyễn Ảnh Thủ, P. Trung Mỹ Tây, Quận 12
ĐT: 08. 3718 5557 Fax: 08. 3718 5558
- **PGD Thủ Đức**
15-17 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Q. Thủ Đức
ĐT: 08. 3720 5623 Fax: 08. 3720 5627
- **PGD Tân Bình**
197-199 Lý Thường Kiệt, Phường 6, Q. Tân Bình
ĐT: 08. 3866 9454 Fax: 08. 3866 9466
- **PGD Tân Sơn Nhì**
01 Khu A5, Tân Sơn Nhì, P. Tân Quý, Q. Tân Phú
ĐT: 08. 3810 3947 Fax: 08. 3810 3931
- **PGD Tùng Thiện Vương**
453 Tùng Thiện Vương, Phường 12, Quận 8
ĐT: 08. 3951 6447 Fax: 08. 3951 6448

Chi nhánh Trà Vinh

- 143 Lê Lợi, Phường 1, TP. Trà Vinh
ĐT: 074. 385 3999 Fax: 074. 385 8456
- **PGD Duyên Hải**
Số 11, Dãy 13, Căn lô 3, H. Duyên Hải
ĐT: 074. 383 3111 Fax: 074. 383 3969

- **PGD Tiểu Cần**
Số 10 đường 30/4, H. Tiểu Cần
ĐT: 074. 361 4555 Fax: 074. 361 4123
- **PGD Càng Long**
11 Quốc lộ 53, Khu NÓGD, H. Càng Long
ĐT: 074. 388 5777 Fax: 074. 388 5100

Chi nhánh Vĩnh Long

- 27/1A Phạm Thái Bường, Phường 4, TP. Vĩnh Long
ĐT: 070. 385 3338 Fax: 070. 385 3336
- **PGD Bình Minh**
5744 Ngô Quyền, Cái Vồn, H. Bình Minh
ĐT: 070. 374 1737 Fax: 070. 374 1736

CÁC ĐƠN VỊ MỚI THÀNH LẬP

Chi nhánh Vũng Tàu

- 157 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 3, TP. Vũng Tàu
ĐT: 064. 362 1621 Fax: 064. 351 3969

Chi nhánh Bình Thuận

- 384 Trần Hưng Đạo, P. Lạc Đạo, Tp. Phan Thiết, T. Bình Thuận
ĐT: 062.373.0888 Fax: 062.373.0889

Chi nhánh Bình Định

- 85 Mai Xuân Thưởng, P. Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn
ĐT: 056.382.5566 Fax: 056.382.5577

Operation Network

NORTHERN REGION

Ha Noi Branch

34A Han Thuyen, Hai Ba Trung District, Ha Noi City
Phone: 04. 3933 4744 Fax: 04. 3933 4740

▪ **Bach Mai Sub-branch**

291 Bach Mai, Bach Mai Ward, Hai Ba Trung District
Phone: 04. 3627 5754 Fax: 04. 3627 5756

▪ **Dong Xuan Sub-branch**

65 Nguyen Truong To, Truc Bach Ward, Ba Dinh District
Phone: 04. 3927 4816 Fax: 04. 3927 4817

▪ **Dong Da Sub-branch**

976B Duong Lang, Lang Thuong Ward, Dong Da District
Phone: 04. 3259 5545 Fax: 04. 3259 5547

▪ **Lang Ha Sub-branch**

27 Lang Ha, Thanh Cong Ward, Ba Dinh District
Phone: 04. 3514 8767 Fax: 04. 3514 8764

Hai Phong Branch

87 To Hieu, Trai Cau Ward, Le Chan District, Hai Phong City
Phone: 031. 361 1245 Fax: 031. 361 1246

▪ **Kien An Sub-branch**

25 Tran Nhan Tong, Quan Tru Ward, Kien An District
Phone: 031. 354 5959 Fax: 031. 354 5979

▪ **Lach Tray Sub-branch**

227 Lach Tray, Dang Giang Ward, Ngo Quyen District
Phone: 031. 384 5868 Fax: 031. 384 5586

▪ **Ngo Quyen Sub-branch**

263 Da Nang, Ngo Quyen District
Phone: 031. 356 8406 Fax: 031. 356 8407

▪ **Tran Nguyen Han Sub-branch**

199 Tran Nguyen Han, Niem Nghia Ward
Phone: 031. 371 9358 Fax: 031. 371 9360

CENTRAL REGION AND HIGHLANDS

Da Nang Branch

222 Hung Vuong, Hai Chau District, Da Nang City
Phone: 0511. 625 8989 Fax: 0511. 625 5757

▪ **Cai Lang Sub-branch**

456 Le Duan, Chinh Gian Ward, Thanh Khe District
Phone: 0511. 364 7978 Fax: 0511. 364 7977

▪ **Hoa Khanh Sub-branch**

171E Nguyen Luong Bang, Lien Chieu District
Phone: 0511. 377 1122 Fax: 0511. 377 1133

Daklak Branch

146 Hoang Dieu, Thanh Cong Ward, Buon Me Thuot City
Phone: 0500. 384 3236 Fax: 0500. 384 3237

▪ **Tan Lap Sub-branch**

252 Ngo Quyen, Tan An Ward, Buon Me Thuot City
Phone: 0500. 387 5353 Fax: 0500. 387 5354

Khanh Hoa Branch

46-48 Ly Thanh Ton, Phuong Sai Ward, Nha Trang City
Phone: 058. 356 3446 Fax: 058. 356 3448

▪ **Binh Tan Sub-branch**

12 Da Tuong, Phuoc Long Ward, Nha Trang City
Phone: 058. 388 3777 Fax: 058. 388 3444

▪ **Cam Ranh Sub-branch**

136 22/8 Street, Cam Thuan Ward, Cam Ranh Town
Phone: 058. 395 6767 Fax: 058. 395 6464

▪ **Dien Khanh Sub-branch**

140 Lac Long Quan, Dien Khanh Ward
Phone: 058. 375 3111 Fax: 058. 375 3113

▪ **Ninh Hoa Sub-branch**

128 Tran Quy Cap, Group 4, Ninh Hoa Town
Phone: 058. 363 5863 Fax: 058. 363 5869

▪ **Van Ninh Sub-branch**

270 Hung Vuong, Van Gia Town
Phone: 058. 391 3891 Fax: 058. 391 3883

▪ **Vinh Hai Sub-branch**

40 2/4 Street, Vinh Hai Ward, Nha Trang City
Phone: 058. 354 1133 Fax: 058. 354 2454

Phu Yen Branch

101-103 Nguyen Trai, Ward 4, Tuy Hoa City, Phu Yen Province
Phone: 057. 382 9393 Fax: 057. 382 5464

SOUTHERN REGION

An Giang Branch

43 Ly Thai To, My Long Ward, Long Xuyen City, An Giang Province
Phone: 076. 394 0945 Fax: 076. 394 0944

▪ **Chau Doc Sub-branch**

54 Nguyen Van Thoai, Chau Phu A Ward, Chau Doc Town
Phone: 076. 356 6337 Fax: 076. 356 6336

▪ **Tan Chau Sub-branch**

12 Nguyen Van Linh, Long Thanh Ward, Tan Chau District
Phone: 076. 359 6027 Fax: 076. 359 6026

▪ **Thoai Son Sub-branch**

44 Le Hong Phong, Nui Sap Town, Thoai Son District
Phone: 076. 625 9149 Fax: 076. 625 9147

Bac Lieu Branch

133A/3 National Road 1A, Cluster 2, Ward 7, Bac Lieu Town
Phone: 0781. 395 8862 Fax: 0781. 395 8864

▪ **Hong Dan Sub-branch**

6D, Hong Dan Trade Center, Ngan Dua Town, Hong Dan District
Phone: 0781. 356 0866 Fax: 0781. 56 0864

▪ **Ho Phong Sub-branch**

250 National Road 1A, Ho Phong Town, Gia Rai District
Phone: 0781. 367 2636 Fax: 0781. 367 2637

▪ **Phuoc Long Sub-branch**

Noi O Hamlet, Phuoc Long Town
Phone: 0781. 358 1626 Fax: 0781. 358 1627

Ben Tre Branch

517 Dong Khoi Avenue, Phu Khuong Ward, Ben Tre Town
 Phone: 075. 356 1268 Fax: 075. 356 1269

▪ **Binh Dai Sub-branch**

19/C1 Residential Area 3, Binh Dai Town
 Phone: 075. 374 2555 Fax: 075. 374 2666

▪ **Ba Tri Sub-branch**

5A Phan Ngoc Tong, Ba Tri Town
 Phone: 075. 376 3887 Fax: 075. 376 2847

▪ **Mo Cay Nam Sub-branch**

Residential Area 7, Mo Cay Town, Mo Cay Nam District
 Phone: 075. 366 2888 Fax: 075. 366 3888

Binh Duong Branch

242 Yersin, Phu Cuong Ward, Thu Dau Mot Town
 Phone: 0650. 387 2742 Fax: 0650. 387 2741

▪ **Lai Thieu Sub-branch**

50A DT 745 Street, Market Residential Area, Lai Thieu Town
 Phone: 0650 379 7273 Fax: 0650. 379 7272

▪ **Ben Cat Sub-branch**

502 30/4 Street, My Phuoc Town, Ben Cat District
 Phone: 0650. 355 7557 Fax: 0650. 355 7556

▪ **Di An Sub-branch**

9/19 Nguyen An Ninh, Di An Town
 Phone: 0650. 377 5757 Fax: 0650. 377 5656

Ca Mau Branch

26-28 Phan Ngoc Hien, Ward 4, Ca Mau City, Ca Mau Province
 Phone: 0780. 359 5999 Fax: 0780. 359 9777

Can Tho Branch

6A Hoa Binh Avenue, An Cu Ward, Ninh Kieu Dist., Can Tho City
 Phone: 0710. 381 7115 Fax: 0710. 381 7114

▪ **Binh Thuy Sub-branch**

23A CMT8, An Thoi Ward, Binh Thuy District
 Phone: 0710. 388 1841 Fax: 0710. 388 1840

▪ **Cai Rang Sub-branch**

163/4A National Road 1, Le Binh Ward, Cai Rang District
 Phone: 0710. 391 0993 Fax: 0710. 391 0994

▪ **Thot Not Sub-branch**

477 Group 24, Thot Not Town, Thot Not District
 Phone: 0710. 361 2100 Fax: 0710. 361 2102

▪ **O Mon Sub-branch**

969B/6 Area 4, Chau Van Liem Ward, O Mon District
 Phone: 0710. 366 5657 Fax: 0710. 366 5660

▪ **Vinh Thanh Sub-branch**

1311 National Road 80, Vinh Thanh Town, Vinh Thanh District
 Phone: 0710. 364 1992 Fax: 0710. 364 1991

Dong Nai Branch

203 Pham Van Thuan, Tan Mai Ward, Bien Hoa City
 Phone: 061. 391 8606 Fax: 061. 391 8616

Dong Thap Branch

70 Nguyen Hue, Ward 2, Cao Lanh City, Dong Thap Province
 Phone: 067. 387 6401 Fax: 067. 387 6400

▪ **Hong Ngu Sub-branch**

88 Hung Vuong, Hong Ngu District
 Phone: 067. 356 3801 Fax: 067. 356 3800

▪ **Sa Dec Sub-branch**

09 Tran Hung Dao, Ward 2, Sa Dec Town
 Phone: 067. 377 5555 Fax: 067. 377 5556

Soc Trang Branch

179 Tran Hung Dao, Ward 3, Soc Trang City, Soc Trang Province
 Phone: 079. 364 5668 Fax: 079. 382 0666

Hau Giang Branch

38 Ly Tu Trong, Ward 3, Vi Thanh Town, Hau Giang Province
 Phone: 0711. 358 2277 Fax: 0711. 358 2278

▪ **Long My Sub-branch**

140 30/4 Street, Long My District
 Phone: 0711. 351 1868 Fax: 0711. 351 1444

▪ **Phung Hiep Sub-branch**

66 National Road 61, Tan Binh Commune, Phung Hiep District
 Phone: 0711. 393 6678 Fax: 0711. 393 6777

Long An Branch

80 Hung Vuong, Ward 2, Tan An City, Long An Province
 Phone: 072. 356 7072 Fax: 072. 356 7071

Tien Giang Branch

238-239-240 Ap Bac, Ward 5, My Tho City, Tien Giang Province
 Phone: 073. 397 2222 Fax: 073. 388 8822

Phu Quoc Branch

139 30/4 Street, Duong Dong Town, Phu Quoc District
 Phone: 077. 384 8621 Fax: 077. 398 3279

▪ **An Thoi Sub-branch**

Residential Area 3, An Thoi Town, Phu Quoc District
 Phone: 077. 399 9993 Fax: 077. 399 9994

Rach Gia Branch

44 Pham Hong Thai, Vinh Thanh Van Ward, Rach Gia City
 Phone: 077. 386 9950 Fax: 077. 387 1171

▪ **An Bien Sub-branch**

60 National Road 63, Area III, An Bien District
 Phone: 077. 351 0858 Fax: 077. 351 0860

▪ **Ben Nhut Sub-branch**

Ben Nhut Crossroad, Long Thanh Commune, Giong Rieng District
 Phone: 077. 382 2690 Fax: 077. 382 2896

▪ **Go Quao Sub-branch**

Phuoc Hung 1 Hamlet, Go Quao District
 Phone: 077. 366 0977 Fax: 077. 366 0978

▪ **Ha Tien Sub-branch**

171 Mac Thien Tich, Binh San Ward, Ha Tien Town
 Phone: 077. 395 2810 Fax: 077. 395 2852

- **Hon Dat Sub-branch**
32 Group 8, Tri Ton Hamlet, Hon Dat District
Phone: 077. 378 6898 Fax: 077. 378 6989
 - **Kinh 8 Sub-branch**
277 Dong Phuoc Hamlet, Tan Hiep District
Phone: 077. 373 0900 Fax: 077. 373 1506
 - **Rach Soi Sub-branch**
1A Cach Mang Thang Tam, Rach Gia City
Phone: 077. 391 2468 Fax: 077. 391 7574
 - **Sub-branch No.2**
Kinh B Market Residential Area, Tan Hiep District
Phone: 077. 371 7273 Fax: 077. 371 7274
 - **Sub-branch No.3**
Noi O Area, Giong Rieng District
Phone: 077. 382 1476 Fax: 077. 363 0010
 - **Sub-branch No.4**
349 National Road 80, Nga Ba Street, Kien Luong District
Phone: 077. 385 6368 Fax: 077. 375 5373
 - **Tan Hiep Sub-branch**
120 Cluster A, Tan Hiep District
Phone: 077. 372 7268 Fax: 077. 372 7299
 - **Tan Thanh Sub-branch**
Cay Duong Residential Area, Tan Thanh Commune, Tan Hiep Dist.
Phone: 077. 373 7148 Fax: 077. 373 7149
 - **Vinh Thuan Sub-branch**
942 Vinh Phuoc 2, Vinh Thuan Town
Phone: 077. 358 0460 Fax: 077. 358 0498
 - **My Lam Sub-branch**
421 Tan Dien, My Lam Commune, Hon Dat District
Phone: 077. 394 5599 Fax: 077. 394 5598
- Sai Gon Branch**
78-80 Cach Mang Thang Tam, Ward 6, District 3, HCM City
Phone: 08. 3933 3933 Fax: 08. 3930 9112
- **An Lac Sub-branch**
371 Kinh Duong Vuong, An Lac Ward, Binh Tan District
Phone: 08. 6266 0936 Fax: 08. 6266 0937
 - **Binh Tay Sub-branch**
34A Hau Giang, Ward 2, District 6
Phone: 08. 3969 0245 Fax: 08. 3969 5773
 - **Cong Hoa Sub-branch**
109 Cong Hoa, Ward 12, Tan Binh District
Phone: 08. 3811 8055 Fax: 08. 3811 8056
 - **Dam Sen Sub-branch**
87 Ong Ich Khiem, Ward 10, District 11
Phone: 08. 3963 7071 Fax: 08. 3963 7072
 - **Go Vap Sub-branch**
308A Quang Trung, Ward 11, Go Vap District
Phone: 08. 3921 0375 Fax: 08. 3921 0376
 - **Ngo Gia Tu Sub-branch**

- 297 Ngo Gia Tu, Ward 3, District 10
Phone: 08. 3833 8361 Fax: 08. 3833 8360
- **Nguyen Thi Thap Sub-branch**
269 Nguyen Thi Thap, Tan Phu Ward, District 7
Phone: 08. 3775 2004 Fax: 08. 3775 1844
 - **District 12 Sub-branch**
340A/2 Nguyen Anh Thu, Trung My Tay Ward, District 12
Phone: 08. 3718 5557 Fax: 08. 3718 5558
 - **Thu Duc Sub-branch**
15-17 Vo Van Ngan, Linh Chieu Ward, Thu Duc District
Phone: 08. 3720 5623 Fax: 08. 3720 5627
 - **Tan Binh Sub-branch**
197-199 Ly Thuong Kiet, Ward 6, Tan Binh District
Phone: 08. 3866 9454 Fax: 08. 3866 9466
 - **Tan Son Nhi Sub-branch**
01 Area A5, Tan Son Nhi, Tan Quy Ward, Tan Phu District
Phone: 08. 3810 3947 Fax: 08. 3810 3931
 - **Tung Thien Vuong Sub-branch**
453 Tung Thien Vuong, Ward 12, District 8
Phone: 08. 3951 6447 Fax: 08. 3951 6448

Tra Vinh Branch

143 Le Loi, Ward 1, Tra Vinh City, Tra Vinh Province
Phone: 074. 385 3999 Fax: 074. 385 8456

- **Duyen Hai Sub-branch**
11 Row 13, Plot 3, Cluster 1, Duyen Hai Town, Duyen Hai District
Phone: 074. 383 3111 Fax: 074. 383 3969
- **Tieu Can Sub-branch**
10 30/4 Street, Tieu Can Town, Tieu Can District
Phone: 074. 361 4555 Phone: 074. 361 4123
- **Cang Long Sub-branch**
11 National Road 53, NOGD Area, Cang Long District
Phone: 074. 388 5777 Phone: 074.388 5100

Vinh Long Branch

27/1A Pham Thai Buong, Ward 4, Vinh Long City, Vinh Long Province
Phone: 070. 385 3338 Fax: 070. 385 3336

- **Binh Minh Sub-branch**
5744 Ngo Quyen, Cai Von Town, Binh Minh District
Phone: 070. 374 1737 Fax: 070. 374 1736

NEWLY-ESTABLISHED BRANCHES

Vung Tau Branch

157 Nam Ky Khoi Nghia, Ward 3, Vung Tau City
Phone: 064. 362 1621 Fax: 064. 351 3969

Binh Thuan Branch

384 Tran Hung Dao, Lac Dao Ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province
Phone: 062.373.0888 Fax: 062.373.0889

Binh Dinh Branch

85 Mai Xuan Thuong, Ly Thuong Kiet Ward, Quy Nhon City
Phone: 056.382.5566 Fax: 056.382.5577



NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

44 Phạm Hồng Thái, Rạch Giá, Kiên Giang

ĐT : (84.77) 386 9950

Fax : (84.77) 387 1171

Email: kienlong@kienlongbank.com

KIENLONG COMMERCIAL JOINT - STOCK BANK

44 Phạm Hồng Thái St., Rạch Giá City, Kiên Giang Province

ĐT : (84.77) 386 9950

Fax : (84.77) 387 1171

Email: kienlong@kienlongbank.com